

NGÀY
NAY



— Chúng ta cứ vào xem hát, bác Xá ạ. Tôi nay Tây diễn thì chắc mình không phải lấy vé, vì họ được thành phò cho diễn không, không phải trả tiền rạp như các hội thiện Annam.

Lu'ó'ng Nghi Bồ Thận

(Một thứ thuốc bồ thận: kiên tinh, eő khí hay nhất xứ này)

Ở thế kỷ thứ 20 này, về phần nam giới, trong số 100 người thì có đến 90 người có các bệnh ở Thận. Hoặc bởi « lụy bẩm tiền thiền bất túc », hoặc bởi chiến lóng dục quá độ, hay không hiểu cách vệ sinh mà thành bệnh :

BẠI THẬN — Mờ mắt, ủ tai, rát đầu, rung tóc, đau lưng, buồn mòn chân tay, tiêu tiện vàng... Chỉ dùng 1, 2 hộp thuốc « Lu'ó'ng nghi bồ thận » số 20 của Lê huỵ Phách, khỏi hết các bệnh, người khỏe mạnh hơn lên, tốt cho đường sinh dục.

MỘNG TINH — Nằm ngủ tưởng như mình giao hợp với đàn bà mà tinh khí xuất ra, bởi thận yếu không cỗ được tinh khí, dùng 3 hộp thuốc « Lu'ó'ng nghi bồ thận » số 20 bồ thận, cỗ khí, khỏi hẳn bệnh mộng tinh.

ĐI TINH — Không cứ lúc nào mà lưỡng đến tinh dục thì tinh khí đều tiết ra, bởi tâm hỏa đa nhiệt mà sinh bệnh. Dùng « Lu'ó'ng nghi bồ thận » số 20 kèm với Chuyên Trị Bồ Tâm số 23, bồi bồ tâm, thận, kiên tinh, cỗ khí, khỏi hẳn bệnh đi tinh.

HOẠT TINH — Khi giao hợp tinh khí mau xuất quá, bởi ngũ tạng đều yếu mà thận tăng lại yếu hơn cả. dùng « Lu'ó'ng nghi bồ thận », được kiên tinh, tăng sức khỏe, khỏi bệnh hoạt tinh, chắc chắn như vậy.

TINH KHÍ BẤT SẠ NHẬP TỬ CUNG — Tình khi ra rì rì không

mạnh, nên hạt tinh không vào túi cung, nên người đàn bà không có thai được. Dùng « Lu'ó'ng nghi bồ thận » được mọi điều như ý.

BỆNH LIỆT DƯƠNG — Gần đàn bà mà dương không cường, hoặc những người tuổi trẻ mà không thích tình dục (dươngぬ)... đều dùng « Lu'ó'ng nghi bồ thận » này, thận khi được sung túc, khỏi bệnh Liệt dương, bệnh Dương Nyu.

SAU KHI KHỎI BỆNH PHONG TÌNH — Bởi trong khi có bệnh dùng nhiều thứ thuốc công phạt hại cho thận khí, nên sinh ra đau lưng như bè, ủ tai, chảy nước mắt, rung tóc, đau mỏi thân thể, tiêu tiện vàng, có ít vẫn, qui đầu ướt... dùng « Lu'ó'ng nghi bồ thận » bồi bồ thận khí, các bệnh khỏi hết.

Thuốc « Lu'ó'ng nghi bồ thận » số 20 của Lê huỵ Phách, một thứ thuốc bồ thận bào chế rất công phu, có vị phai lầm phơi hàng tháng để lây dương khí, có vị phai chôn xuống đất dùng 100 ngày để lây hàn khí, và làm toàn bằng những vị thuốc hảo hạng, chữa cho thận được sinh khí, cỗ tinh... Hàng vạn vạn người dùng qua đều công nhận thuốc « Lu'ó'ng nghi bồ thận » là một thứ thuốc bồ thận hay nhất ở xứ này. Có các bệnh ở Thận bắt cứ mới, lâu, nặng, nhẹ, dùng thuốc « Lu'ó'ng nghi bồ thận » số 20 của Lê huỵ Phách đều khỏi cả. Giá 1p.00 một hộp.

Thuốc Lâu, Giang Mai Lê huỵ Phách hay nhất — Khỏi tuyệt nọc

soái, phá lở khắp người, đau cương, giật thịt, rung tóc, mót, lát, nặng, nhẹ... dùng thuốc giang-mai của Lê-Huỵ-Phách, khỏi hẳn bệnh giang-mai.

TUYẾT TRÙNG LÂU, GIANG-MAI : Lâu, giang-mai chưa tuyệt nọc ; tiêu tiện khi trong, khi vàng, có vẫn nhồi nhối ở đường tiêu tiện giật thịt, rung tóc mót mắt, ủ tai, có mụn đỏ nổi thịt khắp người, và nhiều biến chứng khác nữa... Dùng Tuyệt Trùng số 12 (giá 1p.00) kèm với « Bồ ngũ tạng » số 22 (1p.00) khỏi tuyệt nọc bệnh và bồi bổ thêm sức khỏe.

Nhà thuốc **LÊ HUỴ PHẠCH** N° 19 Boulevard Gia-long — Hanoi, Tonkin

TỔNG PHÁT HÀNH : M. TÔN THẤT XUNG
119, Rue Gia-Long — Hue, ANNAM
Khắp các tỉnh Bắc, Trung, Nam, Ai-Lac,

BAZAR XUÂN NGA

181, Bd de la Somme — Saigon, COCHINCHINE
Cao-mên đều có đại lý thuốc Lê-huỵ-Phách

The advertisement features two cigarette packages: one labeled "CIGARETTES IMPORTÉES DALOER" and another labeled "CIGARETTES SURINAME". A hand is shown holding a cigarette. The text includes promotional offers: "Mỗi đốt (HAVANE) 0.12 \$" and "Mỗi xanh 0.06 \$". At the bottom, it says "TUYỀN BUÔN TẠI XÚ 'AN - DÉ - RI'".

Chỉ bò ra 0830 mua một vé Tombola "Anh Sang" sẽ có hy vọng trúng

MỘT TÒA NHÀ GẠCH

Ở Hanoi, do hai kiến-trúc sư Luyện, Tiếp nghỉ tiều, đóng giá non 3000 đồng, có sân vườn và các đồ đạc cần dùng
và những lots có giá trị sau này:

1 xe nhà — 2 xe đạp đản ông — 2 xe đạp đản bà — 1 bộ salon — 1 bàn giấy — 1 tranh sơn của Lương
xuân Nhị — 1 tranh sơn của Tô ngọc Vân — 1 dĩnh đồng — 5 bộ đồ trẻ — 10 đồng hồ — 5 bút máy, v. v...

VỀ CÓ BÁN TẠI ĐOÀN SƯ ANH SÁNG, CÁC HIỆU BUÔN LỚN, VÀ CÁC CÔNG TỤ SỨ

(Ở tỉnh xa xin gửi ngân phiếu cho « Đoàn Anh Sang » 28 Richaud — Hanoi)

Vấn đề cai lao ở Đông-dương

CÁC ÔNG CAI

NÓI về vấn đề cai lao ở Đông dương, ta không thể quên bàn đến một chế độ riêng cho dân lao động annam, chế độ cai.

Vì có gì mà chỗ nào có thợ thuyền là có cai ? Người thường bảo rằng nguyên nhân ở sự « ngon ngũ bát đồng » giữa người chủ thầu pháp và thợ thuyền người nam. Vì không hiểu nhau nên ở Á Đông cũng như ở Phi Châu, hai bên cần phải có người thông ngôn, làm môi giới : những người môi giới ấy, là bọn cai vây. Người ta còn có thể bảo rằng bên Đông dương chưa có số sinh tử giá thú phân minh, mà thợ thuyền thường là người từ xứ đến, nên ông chủ thầu không biết từng người thợ một, dành ý lại vào một người môi giới, người cai.

Dẫu sao, hiện giờ vấn đề « cai » đã trở nên một vấn đề gay go, vì cái chế độ « cai » đã sinh ra rất nhiều những tệ.

Tuy nói chung là cai, mà công việc mỗi lúc mỗi khác, trách nhiệm của người cai cũng theo công việc mà thay đổi.

Thường thường thì người cai nhận làm một việc gì nhất định, thí dụ xây tường nhà cho người chủ thầu, mướn thợ lấy để làm và nhận của chủ thầu một ít tiền đưa trước, rồi đến lúc làm xong tính ra là bao nhiêu công thợ, và công của chính mình, lấy ở chủ thầu. Người cai ấy người ta thường gọi là cai thầu. Ta nên nhớ rằng cai thầu có khi là một người chủ thầu nhỏ nữa, thí dụ như lúc cai nhận làm một việc gì định giá trước là bao nhiêu, rồi thì cai tìm thợ, mua vật dụng, và đến lúc xong việc đòi tiền chủ thầu đã định giá, lỗ lãi bao nhiêu về phân minh.

Nhưng có khi cai chỉ là người đứng lên đi mò thợ cho chủ để lấy tiền công, có khi cai là người làm công chủ sai đi coi sóc công việc của thợ. Hai thứ cai này không có trách nhiệm riêng, bao giờ cũng chỉ là người thay

mặt chủ mà thôi.

Nhưng dấu là cai thầu, hay là cai thay mặt chủ di mộ phu hay trông coi công việc của thợ, bọn « cai » phần đông — ta có thể nói là hầu hết — đều nghe đến lợi riêng của họ. Mà lợi riêng của họ là thế nào ? Tìm cách lấy thật nhiều tiền của chủ và tìm cách ăn bớt tiền công của thợ, có thể thôi.

Cai thầu thì bay tinh tiền công của thợ rất bạ, tuy họ tính số tiền công ấy với chủ rất cao ; như thế họ không khóc nhọc gì mà được bời. Thường bọn cai thầu lại vay trước tiền của chủ, rồi đem tiêu di, không lấy đâu mà trả tiền công thợ nữa ; thợ, lúc ấy thực là khốn cực, vì quay lại đòi cai, thì cai không có tiền, mà đòi chủ, thì chủ có thể nói là đã trả cai rồi. Có lẽ vì thầu rõ tình cảnh ấy nên đạo sắc lệnh năm 1936 mới có một vài điều lệ nói riêng về chế độ « cai ». Theo sắc lệnh ấy, nếu những thợ thuyền làm cho cai thầu làm việc ngay ở xưởng thợ của chủ thầu, thì đến lúc cai thầu không có tiền trả lương thợ, họ có quyền đòi thẳng chủ thầu ; lúc ấy chủ thầu phải trả, dù đã đưa tiền cho cai đủ cả rồi cũng vậy, chủ thầu chỉ còn có quyền đòi lại tiền đã đưa cho cai, nhưng đó lại là một chuyện khác.

Muốn che trở thợ thuyền hơn nữa, một đạo nghị định của ông Toàn-quyền còn bắt các cai khai rõ tên tuổi của thợ làm cho mình, làm sổ sách phân minh về số tiền công trả cho thợ, và lại còn phải trả tiền công cho thợ trước mặt chủ hay người thay mặt cho chủ nữa. Tuy nhiên, ta thường thấy cai, vì dốt nát hay vì muốn che dây sự thực, làm những quyền sở nhem nhuốc, luộm thuộm đến nỗi không còn ai hiểu đầu cuối ra sao nữa !

Còn bọn cai mộ phu, thì họ tắc tệ cũng rất nhiều. Thường là lúc về làng mò thi nói một tắc đến trời, là nơi làm ăn như một cảnh bồng

lai, khiến dân quê bùi tai theo họ. Thế rồi, cũng chẳng cần họ ốm yếu hay khỏe mạnh, cai cứ đếm cho đủ số đất đến chỗ làm, cho vay thợ lấy lãi nặng, ăn béo sèo những số tiền đê nuôi thợ và tiền tầu bè đưa thợ đến xưởng. Chính phủ cũng biết thế, nên ông toàn-quyền Đông-Dương có ra một đạo nghị định nói rõ về nghề làm cai mộ phu, để tìm cách phạt bọn cai vô lương tâm. Muốn làm cai mộ phu cần phải khai rõ lý lịch và được chủ cho ủy quyền phân minh ; nếu trong lúc làm việc xảy ra việc gian giảo thì không được làm nghề ấy nữa.

Bọn cai coi sóc công việc của thợ — phần đông lại chính là bọn cai dã mồ bọn thợ ấy — thi họ hay dọa nạt hay đánh đập, ức hiếp thợ để cho thợ sợ họ và mỗi tháng phải trích ở số lương ít ỏi của họ ra một số tiền làm quà cho « cai » như là tiền của dân đem lễ quan vây. Nhất là khi nào cai, như ở một vài mồ tham chẳng hạn, có quyền hạn rất lớn, vì chính cai mồ một số thợ, rồi đứng cai quản công việc của bọn thợ ấy, có khi lại thu tiền của chủ để trả cho thợ, xuất tiền ra cho thợ vay hay thối cơm cho thợ ăn nữa. Mỗi một việc có thể sinh ra một nhũng tệ được : thối cơm thì có thể tinh đất ; hoặc chủ cho gạo thì béo sèo vào đấy ; cho vay thì tính lãi rất nặng, cứ như thế, chẳng mấy lúc mà cai trả trên giàn cò, chỉ có thối dã khò lại càng thêm khò mà thôi.

Đối với chế độ « cai » kia, cảm tưởng của khách hàng quan rất là chán nản. Bởi chế độ ấy hẳn là thượng sách, và muốn cho dân dâu chế độ ấy tiêu diệt, thi không còn gì hơn là tìm cách dạy cho thợ thuyền ngày một biết hơn, cho họ lập nghiệp đoàn để họ có thể tự bênh vực lấy quyền lợi của họ, và tìm cách làm cho chủ biết rõ thợ, không cần đến người môi giới nữa.

Hoàng Đạo

NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI NAY HANOI
HOÀNG ĐẠO

Trước Vành Móng Ngựa

« Những bức họa khôi hài và ý nhị về tất cả các hạng người đi qua vành móng ngựa trong Tòa Án »

0\$35

THẠCH LAM

Nắng Trong Vườn

THẠCH LAM

Gió Đầu Mùa

Tập truyện ngắn đầu tiên của tác giả

0\$35

BA CUỐN SÁCH HAY CỦA ĐỜI NAY

Việc tuần lè

Tình hình Âu châu — Miền Me-mel, đất của Đức bị hòa ước Versailles xé cho Lithuanie, nay đã trở về Đức.

Ở Ý, trái với các báo trước đây sôi nổi dồn Djibouti, Suez, Tunisie, Corse, v. v., của Pháp, ông Mussolini đã tuyên bố chỉ yêu cầu được hưởng thêm nhiều quyền lợi ở các nơi đó.

Ở Tây Ban Nha, Madrid đã xin hàng chính phủ Burgos. Quân Franco đã kéo vào thành. Chính phủ Miaja đã chạy đi Valencia, còn đại tá Casado đã rời khỏi Madrid, không biết đi đâu.

Ở Ethiopia dân bản xứ vẫn không chịu hợp tác với Ý, nồi lén chống cự. Ý chỉ cai trị được ở mấy tỉnh thành lớn còn các nơi khác vẫn bị thô dân nhiễu loạn.

Trung Nhật chiến tranh — Hiện đương đánh nhau lớn ở Giang Tây. Theo tin Nhật thì Nam xuong là kinh thành Giang Tây đã mất. — Chính phủ Trung-Khanh số rời khỏi Trung-Khanh vào một chỗ cách Trung-Khanh 100 cây số. — Nhật đã xây pháo đài ở đảo Hải-nam. — Viện Tàng trưởng bộ Tài chính của chính phủ Nam-kinh vừa bị ám sát.

Nga tuyên bố nếu Nhật dùng vũ lực để bảo hộ các khu đánh cá thì sẽ có Nga — Nhật chiến tranh. Nga đã xây pháo đài ở Trung-cao-Phong, còn Nhật đã tập trung 60 vạn quân ở Mân-châu để đối phó với Nga.

Bỏ luật phát vang — Từ nay các tội nhân bị kết án khổ sai chung thân sẽ bị giam trong các ngục tối chứ không bị phát vang. Tuy thế những kẻ bị phát lưu theo đạo luật năm 1885 vẫn theo chế độ cũ.

Ngăn ngừa nạn cho thuê nhà đất — Nay mai sẽ có nghị định nói rõ phương pháp ngăn ngừa việc tăng giá cho thuê nhà và việc đuổi các người thuê nhà một cách không chính đáng.

Sắp hết nạn khan hèo — Từ tháng Mai sắp tới, mỗi tháng Đông-dương sẽ nhận được của Chính phủ Pháp gửi sang 1 triệu bạc tiền kèn môt hèo.

Phụ cấp khu vực — Chính phủ dự định đặt thành phố Hà-nội vào khu vực thứ nhất; nếu thế các công chức ở Hà-nội sẽ được hưởng thêm phụ cấp (tham lá 20d, thư ký 15d, và tùy phái 10d, phụ cấp).

Sẽ có một quy tắc cho tiệm nhảy và nhà hát có dàn — Phòng thanh tra lao động Bắc kỳ đã thảo một dự án đặt một quy tắc chung cho các tiệm nhảy và nhà hát có dàn, có những khoản chính như sau đây: cách ăn ủ, cuốn sờ tay (livret), ban học nghề, mòn tiền cho vay, cách trả nợ phụ, không được chứa khách ngủ đêm, v. v.

(Xem tiếp trang 21)

Câu Chuyện Hằng Tuần

TIẾC không thể đăng trên bức thư trả lời của ông Trần-bá-Vinh vào nguyên chỗ này được, vì nó dài quá « năm trang đánh máy đặc », vậy xin tóm tắt đại ý dưới đây :

Theo dự án của chính phủ thi thuế tem thư cán nặng 20 grammes tăng từ 0p06 lên 0p08. Nhưng tất cả 9 hội viên, trong đó có nhiên có ông Trần-bá-Vinh đều phản đối hăng hái lắm. Đại khái ông nói : « Hiện giờ là thời kỳ chính phủ khuyến khích việc phổ thông giáo dục bình dân, mà tăng thuế tem là thất sách v.v... »

Vì thế dự án của chính phủ bị bác.

Chánh phủ bàn xin theo ông Chatot đặt thêm một hạng thư từ 10 grammes tờ xuống, trả 0p06, còn nặng từ trên 10 grammes đến 20 grammes trả 0p09. Dự án này lại bị bác : Ông Tissot và cả bốn ông hội viên ta, trong đó có nhiên có ông Trần-bá-Vinh, phản đối. Ông Trần-bá-Vinh còn xin đặt thư tem 0p.04, nhưng bị chính phủ bác lại.

Lần thứ ba chánh phủ, sau khi đã so sánh thư tem bên Pháp và bên Đông-dương, lại xin hội đồng bỏ phiếu tán thành dự án đánh thuế 0p.09 nhưng thư nặng quá 10 grammes. Lần này thì ông Trần-bá-Vinh bỏ phiếu ưng thuận cùng với năm ông hội viên Pháp, sau khi đã cân thư và đã thấy một nửa tờ giấy khổ to 20 x 30 cộng với một chiếc phong bì vàng mỏng có bán ở các hiệu sách không nặng quá 10 grammes.

Tóm lại cái ý chính trong bức thư dài của ông Trần-bá-Vinh không trái ngược một lý nào với những ý chính trong câu chuyện hằng tuần của tôi. (N. N. số 153).

Có khác một chút, là ông Vinh bảo ông rất thương dân nghèo, và không có tình theo hua đề mua danh hão.

Còn điều ông đã cùng với năm ông hội viên Pháp bỏ phiếu ưng thuận tăng thuế tem thì tiếc rằng tôi không thể cài chính vào đây được, xin ông Vinh cung lượng biết cho.

Ông Trần-bá-Vinh không nói tôi cài chính rằng ông là một toán pháp gia kiêm kinh tế gia. Nhưng tôi tự bắt buộc phải làm việc ấy và tuyên bố : « Ông Trần-bá-Vinh rất là một toán pháp gia kiêm kinh tế gia. »

Vì ông Trần-bá-Vinh đã néa ra một bài như thế này :

Theo dự án thứ nhất thì 100 cái thư, ngân sách lợi được :

0p.02 x 100 = 2p.00.

Nhưng theo dự án mà một ông đã ưng thuận thì trong 100 cái thư có 80 cái dán tem 0p.06 và chỉ 20 cái dán tem 0p.08 (hai con số 80 và 20, ông Vinh xin đọc giả (!) cứ xét số thư của mình thường gửi thì sẽ thấy ngay). Vậy ngân sách lợi có 0p.03 x 20 = 0p.60 thôi.

Ông Vinh chỉ quên nhangs có cái tính giản dị nhất là nếu để nguyên như cũ (0p.06 x 100) thì ngân sách không thiệt đồng nào mà dân nghèo cũng không thiệt hơn trước một xu nào.

Sau hết, ông Trần-bá-Vinh là một phông văn tôi cầu này : « Khi họp hội đồng, nhà báo không được phép đến dự thính, thế mà không biết báo Ngày Nay nghĩa là thuật lại... »

Điều đó thuộc về bí mật nhà nước, nên không thể chiều lòng ông Vinh được. Nhà viết bài Trần-bá-Vinh chắc cũng hiểu lâm.

Khái-Hưng

Đòi hoạt động!!

Các ngài doanh thương, kỹ nghệ gia, muốn tiêu thụ hàng hóa sang xứ Lào xin giao dịch với :

« Tam-dân công-thương xã »

VIỆT-HÓA

31, Route Sinh Tử — Hanoi

VIỆT-HÓA

En face du marché Vietnamiens

Tiện lợi, nhanh chóng

ĐIỂM BÁO

THẬT, cái tát tâm và khuất khích của một hạng người không biết đâu là bờ bến. Bài điểm báo « den tối » của tôi đăng kỳ trước được cái bắn hạnh không làm hài lòng các nhà văn tài hoa của Tiền Thuyết Thủ Nám. Và dã là một dịp để cho họ phô bày cái tâm địa đen tối và ganh ghét của họ ra.

Vụ lôi thôi về cravate xảy ở một hiệu tạp hóa hàng Dao giữa ông chủ hiệu ấy và ông Nguyễn tướng Lân, họa sĩ, đã là một việc cũ. Và việc lợi dụng sự trùng tên đó để vu cáo ông Nguyễn tướng Lân, ở Ngày Nay, cũng là một việc mà chúng ta đã thấy rồi. (Xem vụ Ngày Nay — Tân Việt Nam trước ban tham phán danh dự của báo giới). Nhưng tướng còn hạng người lại vẫn lợi dụng việc đó để thỏa mãn lòng ghen ghét riêng thì quả là một sự không ai ngờ tới.

Nhưng với hạng người đó, không có hành vi gì khiếu cho chúng ta lấy làm lạ. Vả bời thế, bài đánh chính dưới đây không phải để trả lời các nhà viết báo giá trị bên T. T. T. Nám, nhưng chính để các bạn đọc nào mà sự ngay thẳng có thể bị người ta lường gạt.

Thiện Sĩ

Dối với nhiều bạn còn có thể hiểu lầm, tôi đánh chính rằng ông Nguyễn tướng Lân, họa sĩ, cựu sinh viên trường Cao đẳng Mỹ thuật, chỉ là người trùng tên, trùng họ với tôi.

Còn đối với tất cả những kẻ lợi dụng một cách bất chính sự trùng tên đó, tôi xin nhường cho ông Nguyễn tướng Lân họa sĩ, trả lời. (Vì chính tôi không biết xảy ra thực hư thế nào).

Nguyễn-tướng-Lân, viết báo

Ai muốn học Esperanto.

Chiều theo tờ thông-tư ngày 11 Octobre 1938 của ông tổng-trưởng bộ Quốc-gia giáo-đục bên Pháp, hội « Đông-dương truyền bá Esperanto » đã mở bài lớp học trong hai trường tư-thục & Hanoi : trường Thăng-Long và trường nữ học Hoài-Dức.

Lớp học trường Thăng-Long khai giảng từ 11 Mars 1939. Lớp học ở trường Hoài-Dức khai giảng từ 25 Mars 1939. Cả hai lớp đều do ông N. V. Nhàn, tổng thư-ý hội B. T. B. E. trông nom.

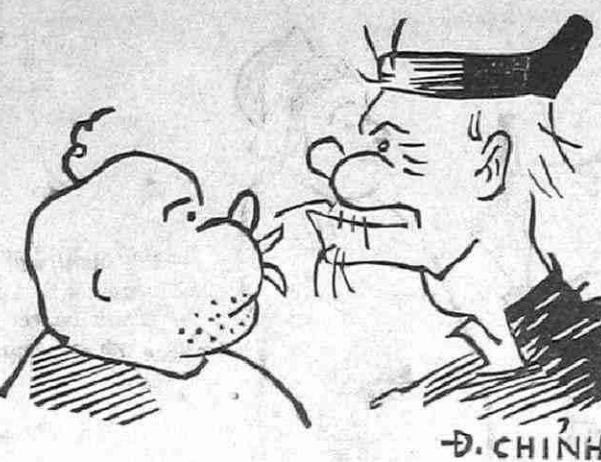
Sau giờ chiều thứ năm 6 Avril, tại hội-quán Trí-Trí, hội B. T. B. E. lại mở một lớp học nữa.

Lớp học là 4 tháng ; mỗi tuần lễ học một kỳ, từ sáu giờ đến bảy giờ rưỡi chiều thứ năm.

Ai muốn theo học chỉ phải đóng một đồng (1p. 00) tiền vào hội, và có một quyển « Esperanto Manzel » của Chavet de Wanier.

Kính gửi đến biên tần và đồng tiền tại nhà phố-hủ-quy bản-hội : M. Nguyễn Xuân Mỹ, 68 Rue du Coton.

Ở ta, muốn học bằng cách gửi thư, muốn học bằng cách gửi thư, viết thư cho : M. Nguyễn Văn Nhàn 37 Rue Lavaudran Hanoi. M. B. D. T. B. E. in-cho



QUÁN TRỌ THANH NIÊN

VỚI SỰ DU LỊCH

« Quán trọ thanh niên » rất ích lợi cho các bạn thanh niên muốn du lịch. Chúng tôi mong sự thành lập các quán trọ chóng thực hiện, và với lòng dâng bài dưới đây của ông Văn-Đạo. N.N.

MONG mỏi tìm trong những cuộc du ngoạn một nguồn vui trong trẻo, đó là sự ưa lo hàng phút hàng ngày của thanh niên. Ước vọng ấy hết sức chính đáng, rất tự nhiên của tuổi trẻ là độ tuổi ham biết những cảnh trời xa lạ.

Không thể kẽ hết những ích lợi cho tinh thần ảo là của thanh niên hiện tại của những cuộc du ngoạn thẳng cảnh, — cũng không thể kẽ hết những điều kiện cần thiết trong sự phát triển về phần thân thể của thanh niên đã sẵn có trong những cuộc du ngoạn ấy.

Những điều đó ai ai cũng biết, song chưa thấy ai nghĩ đến phương pháp thực hiện. Càng dã có nhiều nơi tổ chức những cuộc du ngoạn bằng xe đạp, nhưng chỉ thu hẹp lại trong một số người ; và đó chỉ là những cuộc lô chiec lõn kém nhiều quá, loi lõi lõi, rời rạc, không đều đặn. Bởi thế cho nên không thành được những cuộc du ngoạn lớn lao, không có những quán trọ sạch sẽ để họ sống chàng một bữa không khí ấm cúng và thân mật.

Bây giờ cần phải nghĩ đến công cuộc hành động để thực hiện sự

L.T. — Nay bác Xã, bác có bắt được cái thư tôi gửi cho b'c không ?

X.X. — Tôi thư bác viết dài nợ tôi để xin m'ết ấy à ?

L.T. — Phải !

X.X. — Thế thì tôi không bắt được

Cùng dịch văn

Tú sách « Âu-tây tư tưởng » mà ông Nguyễn-văn-Vĩnh chủ trương hồi trước, bây giờ lại thuộc quyền ông Nguyễn-Giang. Ông này cũng hoạt động lắm. Từ khi ông chủ trương, ông đã dịch và xuất bản nhiều tác phẩm của các danh vang Âu-Mỹ. Chứng ta còn nhớ: Macbeth, của Thach-si-Ba, Hàm Liệt, cũng của ông Thạch Đồ, Ông-dò-Mác của Ra-xin, v.v., và chắc ông còn dịch nhiều tác phẩm có những tên đại khái như thế nữa.

Người thường thức trước nhất những tác phẩm dịch ấy, cố nhiên, là ông Nguyễn G'ang. Rồi đến các nhà báo mà ông G'ang gửi tặng. Nhưng bọn này thường chỉ đọc có cái bia. Rồi đến công chúng, ai muốn đọc thì bỏ tiền ra mua.

Nhưng tôi tưởng ít người đọc lầm, bởi vì họ không hiểu gì cả. Ông Giang cũng chẳng lấy thế làm phiền lòng, vì chính ông cũng không có đích cho họ hiểu. Ông thích đích để ông đọc một mình những lúc ngồi huỗi. Và cái thú nhất của ông là vào hàng sách bỏ tiền mua ngay chính tác phẩm của mình, đem về giục sách ra đọc, rồi vò đầu kêu lên rằng (ông có tính dũng trí):

— Kẻ nào đã dịch xoảng và khô hiên đến bức này ?

Thế rồi ông gấp sách quẳng đi. Thật đáng tiếc, bởi vì nếu ông Giang muốn, tú sách Âu-tây tư tưởng có thể trở nên ích lợi vô cùng cho dân ta — Nhưng muôn cho công chúng hiểu và thường thức những tác phẩm dịch ra, ông cần phải chọn lựa cuốn nào nêu đích trước, và theo một cái chương trình thích hợp hơn.

Nhưng ông Giang hãy còn ích kỷ lắm !

Tin mừng

Hôm 29 Mars, ông bà Nguyễn Văn Cơ, chủ nhà in Thụy Ký, đã làm lễ thành hôn cho trưởng nữ là cô Nguyễn Thị Xâm, đẹp duyên cùng cậu Lê Thúy Lôi là trưởng nam ông Lê đình Kế, thông ngôn tại tòa Thượng Thành Hanoi. Xin cảm ơn mừng hai họ và cả dâu chú rể.

Đến 10 Avril ông Vũ Công Hồi (Linh Tâm), trưởng nam ông bà Vũ Công Toản sẽ đẹp duyên với cô Nguyễn Thị Ngọc Loan. Xin cảm ơn mừng lâu lhang và tan già nhân.

QUẦN ÁO TRẺ CON VĨNH - LONG

53 Rue de la Citadelle
HANOI

BÁN BUÔN

Khắp cõi Đông-dương. Lúc nào cũng sẵn hàng, gửi đi xa được nhanh chóng. Có giá riêng rất lợi cho các nhà buôn.

Foire de Hué du 10 au 28 Avril 1939 (Stand n° 68)

VĨNH - LONG — SPÉCIALITÉ DE VÊTEMENTS POUR ENFANTS — VENTE EN GROS & DÉTAIL

BÁN LẺ

Quần áo kiểu mới may sẵn hoặc cắt theo mẫu. Rất tiện cho các trẻ em vận khi đi bộ, đi chơi, đi học.

ĐÚA ĂN MÀY

TRUYỀN NGẮN của XUÂN-DÉIU

THÀNG MIÊNG cũng chỉ là một con chó hoang hay một con mèo hoang. Sơn biết thế rõ lắm. Mỗi lần thấy dáng bộ thết tho không cửa không nhà của một con mèo hay con chó, Sơn lại thương thằng Miêng, đứa em xấu số, bị nhà bỏ và cung bỏ nhà, *di hoang*.

Truyện dài lắm, Sơn không dám nhớ lại. Những sự khôn xúc-xích với nhau thành một cái vòng luân quẩn, sở dĩ khâu này, tức nhiều động đến khâu kia. Chỉ biết rằng bọn chó mèo hoang làm cho Sơn đau đớn: chúng động tội những bình ảnh tồi tàn, thát天堂 của thằng Miêng. — những kỷ niệm mà Sơn gắng ẩy vào một chỗ rỗng vắng vẻ, quên lảng nhất của lòng mình.

Sơn hiểu vì sao có sự liên tưởng ấy. Nhưng Sơn không dám hiểu kỹ: Sơn còn trẻ tuổi quá, Sơn nhát gan, không dám trông thẳng một cảnh ngộ éo le.

Sơn cố ý đè mù mờ trong lòng, cho lòng nhẹ bớt. Nhưng có một chuyện...

Năm ấy, Sơn học năm thứ hai ban thành-chung trường Vinh; mười sáu tuổi đầu. Sơn có học bông, được ăn ở trường, trái với thằng Miêng học lớp tư, vẫn ở nhà cha mẹ.

Một chiều thứ năm, Sơn cùng bạn lưu-học-sinh đi dạo, có thầy trợ dẫn đi. Sơn mới tắm trưa xong, đã soi gương rất lâu, chải tóc thực đẹp, với bao nhiêu đóm dáng của chàng trai mới lớn lên.

Sơn không có tiền; các bạn khác thì đi giày, mặc quần lụa, áo hàng rất sang trọng. Cậu chỉ mang một đôi guốc; quần của

cậu bằng vải không tốt mấy. Nhưng lợt giặt nhà trường đã là quần rất phẳng; và cậu có được một cái áo xuyễn của người cô may cho, cái áo *xuyễn Sài-gòn*. Ấy thế là Sơn hóa ra xinh đẹp, dáng yêu thêm; cậu di giochi đường, bước hăng, tự ngầm nghĩa minh trong tướng tượng. Cái áo *xuyễn Sài-gòn* láng mượt, đẹp quá. Cô của Sơn đã may cho hết một chục bạc. Nhờ nó mà những chiều thứ năm, Sơn ra về học trò sang, đến nỗi đôi

tréo hái.

Trời muốn chiều. Dưới gốc cây, ở giữa cát vi nhấp nèn đèn, có lán những viên phàn đê bê và tròn như hạt thuốc tê, một đứa nhỏ, một thằng ăn mày nằm ngủ. Tay nó co lại dưới đầu, làm gối. Chân nó vỉ lạnh giá nên cũng co lại; mặt nó khuất, vì cả mình nó rút cong như con tôm. Áo quần nó bằng vải den, nhưng cái dơ bẩn lộ trắng hẳn ra cùng những vết mồ hôi khô, thứ mồ hôi người ta gọi « mồ

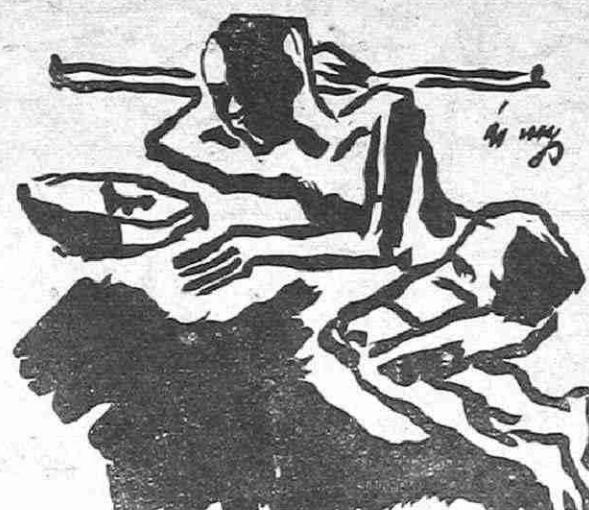
Son tò mò trông, trông kỹ hơn. Chân Sơn động vào cát, thằng nhỏ bỗng thức dậy, ngửa mặt ra nhìn. Thị hời ôi! đó là thằng Miêng!

Đó là thằng Miêng. Thực Sơn không ngờ rằng thằng Miêng lại có thể ngủ ở đó; nếu Sơn nghe trước, thì Sơn đã nhận ra ngay là nó, chứ không đợi phải nhìn lâu.

Sơn bị mắt hồn, không tin bão rằng thằng Miêng em Sơn nằm đó. Miêng ngửa hồn cả mình còn chưa tỉnh giấc; mắt nó mờ đờ ngầu, lẩn bao nhiêu kinh sợ trong màu nứa tinh nứa mê. Hai tròng mắt ngày thường đã ngạc nhiên, bây giờ lại càng thảm hại như mắt một con vật bị săn riết, cùng đường. Trời ơi, hai con mắt của thằng Miêng, Sơn quên đi mà không được! Cặp mắt lạ quá, thảm quá; thế mà lúc ấy nó vừa dò vi ngủ, vừa trắng vì đói, vừa xanh vì sợ, vừa băng hoảng trông thấy Sơn nên lác đác. Sơn nhớ lại mà khóc mất thôi! Sao bao nhiêu tình éo le lại rủ nhau đứng trong hai con mắt của Miêng, của một thằng nhỏ!

Mặt của Miêng nhem nhuốc. Miêng thi hô môi trên, dề lộ hai cái răng cửa lớn và vàng khẽ. Một bên mép, nước dãi chảy trong khi ngủ thành đường còn ướt.

Sơn dieng người. Miêng lòm khòm ngồi dậy, hai tay dụi mắt, có vài hột cát nhỏ dính trên lông nheo. Nó còn ngờ ngô; nhưng vì sợ anh, người dã thường đánh nó ở nhà, nên đứng dậy. Sơn nắm cheo áo nó, rũ cho cát rời xuống. Sơn thở dài, giọng nói



người bạn ngượng nghịu không dám lại gần. Anh em cười dừa Sơn, và Sơn cũng cười dừa, vỗ tát, sung sướng. Cả đoàn học sinh cùng đi...

Đến bãi biển, gần nhà thương thành phố. Mấy cây *tra-lý* lá biếc và dày, đề thông những chùm trái tròn xanh. Hái xuống mà ăn thì ngọt vừa chua. Sơn lén ngừng lại, trong khi anh em luôn đường đi thẳng. Sơn một mình đến gần cây *tra-lý*, sắp

hội muối», vì mǎn lâm và đọng nứa nước biển.

Thằng nhỏ nằm xay lưng ra ngoài đường. Cò dây ghét. Tóc dài phủ tai, xuống ót, làm thành một cái đuôi nhọn. Tồi tàn, gớm ghiếc, hôi hám: một đứa ăn mày. Sơn tự hỏi:

— « Con nhà ai ban ngày đến nằm ngủ giữa nơi đây? »

Khi ấy Sơn còn trẻ lắm, tinh hay thương người hơn bây giờ, nên Sơn bay bùng khuất lẩn thẩn như thế.

MUỐN ĐẸP
các bà, các cô
chỉ nên dùng
SỦA, KEM,
PHẤN, SÁP

BẢN TẠI
các hiệu bào
chă Tây, các
cửa hàng to
hoặc tại **ĐẠI-LÝ**
35, RUE RICHAUD
HANOI

Docteur

Cao Xuân Cảm
de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRÍ :
BỆNH HOA LIỀU và NỘI THƯƠNG

Khám bệnh tại :

162, Henri d'Orléans — Hanoi
(Phố cửa Đông, cạnh Hội Hợp-Theta)

Sách « Nói chuyện nuôi con » của
bác-sĩ làm có bán tại hiệu Nam-
Ký, phố Bùi-hồ, 17 Francis Garnier,
Hanoi. Giá 0p.35 một quyển

TẦN ĐÀ NGUYỄN KHẮC HIẾU

417 Route Bạch-Mai — Hanoi

Tư sang xuân Kỷ-Mão: Véc diễn-giảng Quốc-văn và Hán-văn, đều đổi ra thể-cách hán-lự (par correspondance).

Mỗi tháng, mỗi việc gửi bài đi là kỳ, bằng giấy in hai mặt. Tiền phí định mỗi việc mỗi tháng là 2p.00. Thêm 4 cái tem thư (Op.06) gửi ngoài trước cho. — Riêng các bạn nam, nữ học-sinh, tiền phí bài giảng, xin tính 1p 20.— Sau kỳ gửi thứ hai, ngày nào nhận bài rồi, xin gửi tiền phí về cho, được tiện đổi với ấn-quán, da là.

Các ngày ở luar tại Hanoi, muốn hỏi thêm ý nghĩa gì, việc quốc-văn, xin cứ sáng thứ năm; việc Hán-văn, xin cứ chiều thứ bảy, tối sân có tại nhà để thừa tiếp. Ngày nào ở xa, muốn hỏi, xin cứ viết thư.

Ngày thứ năm, 2 Mars 1939: Việc quốc-văn đã ra bài số 1; ngày thứ bảy, 4 Mars, việc Hán-văn đã ra bài số 1. Từ sau, lấy thế làm thường.

Kính Bạch

núi chết :

— Thế thì thôi...

Sơn không biết cái gì ở trong đầu Sơn. Sơn còn lặng người, chưa cảm xúc được, vì cảm xúc nhiều và mạnh quá. Sơn bước đi, dồn thẳng Miêng đi theo. Sơn nghẹn ngào hỏi :

— Miêng, mày bỏ nhà đi dã mấy hôm ?

Thằng khốn nạn không nói, cúi gầm đầu xuống. Sao lại bắt nó phải trả lời ? Nó khóc, không dù sao ? Sao còn bắt nó phải xưng tội nó ?

Sơn đã định vào thăm một người bạn đau tay ; Sơn bèn đem Miêng vào nhà thương, ở gần đó. Sơn để nó đi trước, không cho nó đi sau, sợ nó trốn ; tay Sơn liệu chừng sao cho dễ giờ ra nắm lấy áo nó, nếu nó vùng chạy. Sự mỉa mai ác độc : Sơn mặc quần lè, áo xuyễn, đi guốc, đội mũ, ra vẻ học trò ; còn thẳng Miêng...

Sơn nói với em, — em của Sơn như thế ư ? — nói những gì, Sơn không nhớ nữa. Nhưng khi vào đến phòng Vệ, người bạn thiết, Sơn bỗng òa ra khóc. Em Sơn như thế đấy ! Ai cũng tưởng là đứa ăn xin ! Năm ngủ trên cát nhấp, nơi đại tiện của những con cừu, con dê ; áo quần gòm ghèc, bụng đói xóp ve, thân hình gầy gò chẳng đáng một xu nhỏ !

— Miêng ! Miêng ôi...

Sơn gọi thẳng Miêng, và bỗng nhiên đánh mạnh vào lưng nó một cái, nghe một tiếng thui / Lòng căm giận của Sơn đã phát ra bằng sự đau đớn của Miêng : thẳng nhô khóc bật ra, vì nó đau tức nơi chỗ bị đánh. Sơn giận nhà, và giận nó. Vì sao ? Vì sao ? Sơn không cần phải trả lời. Cả một quả khứ éo le, không thể nói ra được, lại rõ rệt trong tri não. Sơn thương thẳng Miêng, nghe chết một đoạn trong ruột. Cậu văng tay lên một cái, và đã đánh thêm thẳng Miêng một cái nữa rồi !

Thằng Miêng khóc, van lạy :

— « Tôi quá ! tôi quá ! anh ôi ! »
Sơn thấy nó đau, càng tức thêm. Sơn tức nó đã xui cho

mình phải đánh nó, bèn tắt luôn máy cái, chuí cả đầu. Thằng Miêng khóc rú lên ; tiếng khóc nó dâm vào lòng Sơn : Sơn cũng khóc theo nó. Một cậu nhóc mười sáu tuổi, một thằng bé mười hai tuổi, hai đứa phải đâu là người lớn để sửa lại một cảnh đời ? Chỉ có nước mắt, và những con quặn lòng, ruột gan xoáy lại.

Đó rồi thì Sơn nghe đau nơi lưng, nơi mặt của mình, vì thằng Miêng đau nơi mình nó. Cậu họ

bình tĩnh hơn, van nài, cầu khẩn nó, và nhờ Vệ sẽ đưa nó về. Lớn lao gì cho cam ! Học lớp tư mà đã nên thân già bụi.

Cái đồng hồ phòng gác nhà thương bỗng đánh bốn tiếng. Sơn biết mình đã trốn hàng lâu quá, chắc sẽ bị phạt. Sơn vội vàng dặn dò em, dỗ dành nó, xin nó đừng di hoang nữa ; đầu sao ở nhà vẫn còn hồn... Sơn dặn Miêng phải tắm rửa và giặt quần áo đi ; còn áo cánh của Sơn, thì Miêng



Muốn được lịch sự, hợp thời,
CHỈ NÊN DÙNG

CHEMISETTES

có dấu hiệu OLYMPIE, MONDAIN, NICE
Áo cắt khéo, khâu kỹ, dùng bền

BẢN BUÔN TẠI HIỆU ĐỆT

PHUC LAI

87 - 89, Route de Hué
HANOI - TÉL 674

TRÈ!!! ĐẸP!!!

Các Bà ! Các Cô !

Trong ngày nghênh hôn. Trước khi đi dự các cuộc vui
muốn cho nhan sắc được lộng lẫy thêm.
Còn ngày thường cần cho da mặt được luôn luôn mịn màng.

Xin mời đến hiệu thuốc
bà HOÀNG - XUÂN - HÂN
67, phố Tràng Thi (Rue Borgnis Desbordes)
HANOI

Đó nhà chuyên mòn sửa sang sắc đẹp phụ nữ ở Paris mới nhất
tại nghiệp tại

MỸ VIỆN KLYTIA

MỘT VÀI Ý NGHĨ

Có những nhà văn lúc nào cũng thích nói đến các thứ hoa, đến các màu sắc, đến các cây cỏ về «nên thơ». Với họ, hoa lá trong sáng sớm, màu sắc rực rỡ dưới ánh dương, cây liễu rủ bờ, là những hình ảnh tươi đẹp và thanh cao làm cảm động lòng người văn sĩ. Nói đến những cái đó là một bỗn phận, một sự cần phải có để rõ cái tinh khiết, cái «thi vị» của tâm hồn. Họ không bỗ lỡ mất dịp nào, và án đây hoa, đây màu lá, đây liễu rủ trong câu văn của họ. Dưới ngòi bút của các người ấy những câu tả cảnh đẹp đẽ, nhắc đi nhắc lại hàng nghìn lần, đã trở nên những hình ảnh sáo cũ mòn và vò vè.

(Tôi còn nhớ đã đọc một thiền truyền ngắn, trong đó tác giả tả cảnh bến đò Tân-đê một đêm trăng: *bến bờ, ngàn liễu rủ mình trong sao lạnh*. Nhưng bến đò Tân-đê không có liễu bao giờ cả; chỉ có những kè đá với các biển gỗ sơn đen. Cố lẽ tác giả, trong một con cao hứng, đã trồng nhầm cái cột giấy thép sắt ra cây liễu chằng?)

Thật, hoa là đẹp, liễu có vẻ nên thơ, không ai chối cãi điều đó. Nhưng cái đẹp có phải chỉ cứ ở hoa, ở liễu mà thôi đâu? Cái đẹp man mác khắp vũ trụ, len lỏi khắp hang cùng ngõ hẻm, tiềm tàng ở mọi vật tâm thường. Công việc của nhà văn là phát biểu cái đẹp chính ở chỗ mà không ai ngờ tới, tìm cái đẹp kín đáo và che kín của sự vật, cho người khác một bài học trong nhìn và thưởng thức.

Những năm đầu của tôi trong văn chương, ngày côn nhô, tôi cũng sinh tâm hồn «thi sĩ» như họ. Trong cuốn sổ tay, tôi biên chép

Ngân phiếu gửi cho:

Monsieur le Directeur
du Journal NGÀY NAY
80, Av. Grand Bouddha — Hanoi
Đừng để tên người, nhất là tên những người trong tòa soạn và trị sự như thường đã xảy ra.

nhiều câu văn sáo về hoa lá, trăng lèn; tôi yêu mến các thứ hoa đẹp đẽ, và đã có lần bắt chước Giả-bảo-Ngọc trong Hồng lâu Mộng, lẩn thẩn nhặt cánh hoa rơi đem chôn ở ngoài vườn. Tôi dần dần thấy được cái đáng tức cười của tôi hồi ấy. Tôi không ca tụng hoa và liễu nữa, it ra cũng không ca tụng như người ta thường vẫn làm. Tôi thấy trong cái mầm dày nhựa của một cây rất tầm thường, trong những búp lá mới non, nhiều ý nghĩa: sự sống mạnh mẽ tràn trề của vạn vật, cái vui sướng của mầm cây từ dưới đất nhô lên đón ánh mặt trời, cái rung động của ngàn lá trong làng gió mát. Tất cả những cái ấy đối với tôi đều tuyệt đẹp. Tôi trở nên không cản nhặc lại những câu văn sáo về hoa lá, những cảnh mơ mộng về liễu bờ bờ; với tôi, sự đẹp có muôn hình vạn trạng, phong phú và đầy đủ, có một giá trị thật khác xa.

Ở văn chương cũng như ở mỹ thuật, ở cách y phục và cách điểm trang, cũng có những mode thay đổi từng thời. Trước hết là mode của những thiếu niên và thiếu nữ đa sầu, đa mộng: vải xanh xao lúe bấy giờ là biểu hiệu của tâm hồn cao thượng. Sức khỏe hồng hào và cái cười vui sướng là triệu chứng của sự tâm thường. Rồi đến lượt các thanh niên yêu nước và làm chính trị: người ta ganh nhanh bì mật, và tự lý đầm đầm. Rồi đến thanh niên bình dân và xã hội, bỗng nhiên tự thấy mình có cảm tình với các người nghèo khổ chung quanh. Trong lúc ấy, người thiếu nữ ít thay đổi hơn; các nhà văn gán cho họ những tâm tình mà họ chưa có chút nào.

Gần đây, một nhóm văn sĩ lại nêu ra nhiều nhân vật mới: trong các tác phẩm của họ, bất cứ loại nào, con gái thì phải ngồi tựa cửa sổ, đan áo len (mùa nực cũng như mùa rét) để mong đợi người tình; người tình này là một thanh niên xông pha gió bụi (!), về chiều hay thơ thẩn trên các bến đò. Sao lại các bến đò? Bí mật!

BƯỚN TRẮNG

Gió sáng bay về, thi sĩ nhớ,
Thương ai không biết, đứng buồn trăng;
Huy hoàng trăng rộng, nguy nga gió,
Xanh biếc trời cao, bạc đất băng.

Mây trắng ngang hàng tự thuở xưa,
Bao giờ viễn vọng đến bấy giờ...
Sao vàng lè một, trăng riêng chiêng;
Đêm ngọc té ngời mea với tơ...

Chỉ biến trời xanh, chẳng bến trời,
Mắt tim thêm rộn ánh khói vời.
Trăng ngà lặng lẽ như buông tuyết,
Trong suốt không gian, tịch mịch đời.

Gió nô má bay lên nguyệt kia,
Thêm đem sương lạnh xuống đầm đìa.
Ngầng đầu ngâm mãi chưa xong nhớ,
Hoa bưởi thơm rồi: đêm đã khuya.

Xuân Diệu

Với cái đầu đề «Thương nhớ và phiêu lưu» ấy, họ viết nên truyện, nên thơ, nên thiêu tinh sữ, không mệt mỏi và không ngừng. Ta có thể chắc rằng, một ngày kia xoay chiều gió, khi thấy độc giả bắt đầu chán những thứ ấy, họ lại quay ra ngâm咏 những đầu đề khác hợp thời hơn. Đè có khi mình lại trái ngược với mình. Nhưng cái đó họ không cần.

Chúng ta thường nghe nói: chỉ có thách nhân mới hoàn toàn. Người bao giờ cũng có khuyết điểm, cũng có cái dở bên cạnh cái hay. Mà chính vì những cái khuyết điểm, hèn yếu ấy, mà người trẻ nên dễ mến, dễ thương. Cái hoàn toàn lạnh lùng, bởi vì không gần người.

Trong một tiêu thuyết, các nhân vật hoàn toàn không lấy được cảm tình của người đọc. Chúng ta có lẽ phục, nhưng mà chúng ta không yêu. Chính vì một nhân vật hoàn toàn là một nhân vật không thực, một nhân vật bị đặt bởi tác giả, và vì thế không linh động chút nào.

Còn ai hoàn toàn hơn những thần và những thánh? Vậy mà người ta thấy cái cần phải «nhân

hỏa» những đấng thiêng liêng ấy, để khiến các vị cũng cùng một mục thước như người. Các bà đồng bóng, các con công đệ tử của chùa đèn, trước nhất đã hiền cái cành cốt yến đó. Ông hoàng bà chúa đều được tưởng theo hình ảnh của người phàm: mỗi ông hoàng, mỗi bà chúa đều có tật xấu và nết dở, đều có những nhược điểm như người: đè mà nịnh nọt, đè mà phỉnh phờ, đè mà nũng nịu và yêu dấu, đè cảm thấy thần thánh cũng gần mình.

Những tiêu thuyết luận lý ngày xưa khen chúng ta lãnh đậm, và không làm chúng ta cảm động, chính vì các nhân vật trong truyện hoàn toàn quá. Những nhân vật hình như ở một thế giới riêng, không có những hèn yếu và bẩn khoan của người, và chúng ta không tự thấy mình ở những nhân vật ấy. Cuốn tiêu thuyết bối vây không làm ta cảm động chút nào.

Sự bịa đặt, dù hoàn toàn, không bao giờ bằng sự thực. Và tôi xin nhắc lại câu này của André Bellesort: «Không gì bằng sự sống; sự sống là cái chuẩn đích, là mục thước của mọi vật».

Thạch Lam

BỆNH VIỆN

Bác-sĩ Vũ-Ngọc-Huỳnh

72-74-76 AMIRAL SENES

(sau nhà Rượu)

Có đủ các máy chiếu điện và
chữa bệnh bằng điện

GIÁY NÓI 622

MUỐN ĐƯỢC

Răng trắng, lợi đồ, miệng cười tươi
nên dùng thuốc đánh răng

Eclat d'argent

Có bán khắp mọi nơi và ở

Pharmacie du BON SECOURS

52, phố Đồng Khê, Hanoi — Tél. 454

ECLAT D'ARGENT NICOTA
chế riêng cho người hút thuốc lá dùng.

Cứ tờ quảng cáo này đem đến các nhà đại lý lấy một ống thuốc échantillon



CON TRÂU

TIÊU THUYẾT của TRẦN TIỀU

(Tiếp theo)

giá trị to tát nhất trong bọn người đi rước. Bác không quản khó nhọc, tâm niệm, thành kính để ngài chúng quâ mà phù hộ cho cả làng.

Theo tôn ti trật tự, đức ông là bức thượng đẳng thần đi đầu tiên. Đi sau cùng là kiệu đức thánh thần Trung, vì ngài là đức thánh bà, lại mới được phong trung đẳng. Kiệu ngài lúc nào cũng đi bước một. Ngài không bay, không xoay, không lùi, nhưng ai dám bảo ngài không thiêng. Ngài cũng thiêng lắm chứ. Chỉ vì ngài thương hại tám cô chán kiệu của ngài, tám cô gái quê như mè, ăn vận lối tân thời: quần trắng, áo hồng, khăn vành giày màu lam thắm. Ngài thương hại cả đến những cô đi theo hầu ngài: bốn cô đội hòm khăn chầu áo ngực, hai cô cầm lồng hoa, một cô đội hòm lồng kính trong đựng những đồi bài xinh xinh thêu toàn chỉ vàng chỉ bạc.

Cả làng náo nức, bỏ cả tết nước để đi xem. Các bà lý, bà khán, các bà vãi, bà đồng đứng hai bên vệ đường chấp tay suýt soái khấn vái, hoặc theo sau kiệu đức bà tung niệm nam vò như các đồng trinh bén giáo cầu kính.

Bàm rước đi dài hàng cây số. Đứng xa, trên một nui cao nhìn xuống, trông như thể một con tràng xà thêu bằng các màu sắc sô trên nền nhung xanh. Những chiếc lọng nhỏ lèn như hàng nấm. Thỉnh thoảng một tràng pháo nổ ran, làm lấp cả tiếng trống rước. Khói pháo bay tỏa ra như mây mờ.

Chiều hôm ấy, Xã Chính đi thơ thào ngoài đồng. Bác ngâm hết ruộng mình sang ruộng người, thản nhiên nhào những cây lúa cắn cỗi, khô khốc như cỏ lau. Bông não bông ấy gầy nhẳng đám thẳng lên trời.

Bàm gần cạo sạch, chỉ còn sót lại ít nước chảy ngoằn ngoèo trong lòng đáy. Hai bên bờ lè lê một vài người. Họ tiếc rẻ, còn nước cồn tát.

Tắm bể

Mua áo tắm bể nên chọn cẩn thận. Áo may khéo mặc vừa để chịu vừa tôn vẻ đẹp thân thể

Hiệu dệt NAM-HAI

45, RUE DU LAC - HANOI

(en face pagode Ngọc-Son)

CÓ NHIỀU KIỆU ÁO MỚI CHÉ RẤT NHÃ — GIÁ HÀ

Một người ngồi nấp trong thửa ruộng gần đấy đứng dậy, đi lại chỗ Xã Chính.

— Ai như bác Bửng ấy nhỉ?

— « Phải, tôi đây. Bác đi thăm lúa đấy à... Hỗng bác ạ, giờ cứ thế này thì vị tất mỗi sào đã được tới một thúng thóc. » Xã Bửng vừa đi vừa nói, hai tay buộc lại cạp quần.

— Có, rồi ông ấy mua chửi. Tôi rồi, Xã Chính hai tay vắt sau lưng, đứng từ lúy chăm chú nhìn phương xa. Đến nỗi Xã Bửng lúng túng đi khỏi lúc nào hắc cũng không rõ.

Chớp nguarda chốc chốc lại loe sáng trong những đám mây đen nhợt sau dãy núi mờ mờ. Bác không biết tên là giỗ núi gì và không bao giờ bác tò mò hỏi biết, vì nó không có liên lạc đến đời bác.

Cảnh tượng ấy không mấy chiên là không bày ra trước mắt, nhưng lần này bác đề hết tâm trí vào. Bác tưởng tượng những đám mây kia dùn mãi lên rồi phủ khắp trời. Chớp nguarda sẽ đổi thành những gach lúa chói lợi và tiếp luôn, những tiếng sấm vang làm rung động cả mặt đất. Thế rồi một trào mưa nhân từ sẽ đổ xuống khắp đồng, rồi những bông lúa lép kẹp được no nê, sẽ nở tung ra nồng tràn những hạt thóc vàng chóe.

Bác làm bầm nói một mình:

— « Đã cầu đảo tất phải mưa. » Và thủng thỉnh bước một về nhà.

Trên cỏ, những con châu chấu thấy động vù bay, đôi càng đậm vào cánh lách tách. Bác nghịch, lấy búa chôn lúa mạnh, hàng đầu châu chấu bay tản ra khắp nơi. Có nhiều con bám cả vào quần áo bác.

« Già mấy con gà của mình được những của này thì tha hồ béo. » Nghĩ vậy mà bác vẫn cứ thủng thỉnh đi.

Gần đến công thi trời sầm tối. Tiếng say lúa ù ù bên tai như tiếng sấm nguồn.

Bác đi thẳng xuống bếp, Vợ ngang say, ngừng đầu lên hỏi:

— Minh đã về.

THOẠT ở nhà ra đi, ông đã tâm tâm niệm niệm. Vừa rời công chùa, ông đã kinh cần, sợ hãi như một anh dân ngu đến cửa quan.

Trước khi xin âm dương, ông tề một tuần rưỡi. Những người giúp việc ông hành lễ đều là những người thanh khiết cả; hai ba hôm chưa hề dụng đến miếng thịt cầy.

Cứ nhìn dáng điệu ông lom khom, đi đứng khép nép trong lúc tề, đức ông ngài cũng phải rủ lòng thương rồi. Tế xong, ông cúi rạp, hai tay giơ ra cầm lấy cái đĩa đựng hai đồng trinh Khai-dịnh để trên nhang án. Ông quỳ và kính cẩn nâng cái đĩa lên ngang trán rồi ông lẩm nhẩm khấn một thời dài. Đoạn, ông hạ thấp đĩa xuống trước ngực, cầm hai đồng trinh, deo.

Mấy cụ đứng hai bên, vươn mài cổ ra nhìn, rồi cụ nọ thì thầm vào tai cụ kia:

— Sắp hai, ngài bắt ưng.

Không dàn năm phút, tin dữ đã lan khắp sân chùa.

Xã Chính tay cầm trống khẩu áp vào ngực thở dài (Xã Chính được giữ cuộc đánh trống khẩu đi lùi sat trước kiệu).

Ông Hiếu đặt đĩa lên nhang án, sụp lè bốn lè rồi, cùng một cử chỉ như trước, ông lại khấn, lại deo. Các cụ lại vươn mài cổ ra nhìn và thi thầm:

— Ngửa bạch, ngài cười.

Tin truyền đi. Ngoài sân nhao nhao lên:

— Ngửa bạch, ngài cười.

Một anh xã nói với những người đi rước:

« Cú xin mài, ngài thương hại rồi thế nào ngài cũng ưng ». Anh ta nói không khỏi bài riêu cợt chút nào. Thật thế, vì anh ta nói bằng một giọng kinh cầu lâm và trông dáng điệu anh ta cũng đủ biết.

Được cái ông Hiếu cũng chịu khó lẽ, chịu khó khấn. Bốn, năm bận,

hết ugura bạch lại sấp hai, sau cùng sấp một. Ngài ưng.

« Sấp một, ngài ưng ! » Tiếng hò reo khắp sân như tiếng ca khải hoàn của một đội quân đi chinh phục về.

Xã Chính mừng, nhảy cẳng một cái như thằng rồ. Gặp ai, bác cũng nhắc lại: « sấp một ! ngài ưng ! » Tuy họ biết chẳng kém gì bác.

Được lệnh các cụ, bác giờ trống ra trước mặt đánh ba hồi chín tiếng. Từ thi, cờ quạt, tản long giải ra dỗ rực cả lối đi từ công chùa đến tận đường cái. Ông Hiếu vẫn mưu sở chính tề, hai tay kính cần nâng hòm xác của ngài đặt lên kiệu bát cổng.

Xã Chính đánh một hồi ba tiếng. Rút tiếng thứ ba, tám anh ghé vai, nhắc bông kiệu lên rất đều đặn, ngay ngắn, vì các anh khiêng kiệu nhiều lần đã thao lâm. Trống cà rùng, trống cái, trống con, bát âm nồi dập. Rồi tiếng loa giục, tiếng tù và inh ôi.

Nhưng kiệu ngài đến công liền dừng lại, nhất định không chịu nhúc nhích. Ông Lý Hiển tam linh chửng đại bái và các cụ súm lai khấn khứa mài ngài nè lời mời chịu di echo. Đì được mươi bước, ngài bắt đầu bay, bay mãi. Các cụ sún tay áo thung lèn tận khuỷu, chạy theo kiệu như đàn vịt, hai giải mũ bay tỏa ra dâng sau nhau đổi cương ngực. Xã Chính quên cả đi lùi, chạy bán sống bán chết, đứt cả guốc mà không dám trở lại nhất.

Ngài bay thẳng vào dinh thôn Hạ, đứng lại hồi lâu ở sân dinh cho các kỳ hào « vân-vũ » đến lễ khấn đầu, rồi ngài lại bay vào dinh thôn Thượng, thôn Tiễn. Khác các thánh, ngài bay cả vào thôn Trung. Rồi ngài xoay, ngài lùi, ngài phi. Mỗi lần ngài làm dữ quá, các cụ lại phải xúm lại cầu khấn.

Thương hại cho xã Chính, mồ hôi mồ kê nhè nhẹ mà vẫn phải vừa chạy vừa đánh ba tiếng trống một. Bác không hề nghĩ đến cái

— Ủ, ba nó không đi tìm nước à?
— Ai đang thóe, may lúa, già gao
che.
Mà ngô sảng sướng đầy cười nói:
— Thầy chạy mất cả guốc phỏng?
Xã Chính cười theo:
— Sao máy biết?
— Thị con đừng xem gần ngay đấy.
Con thấy thầy chạy thoát cả mồ hôi,
rõ cả áo, con thương hại quá.
— Lão nho!

Bác gái túm tim cười. Bác giục
mạnh «dàng», cối để cho thức đồ
ruộng rồi cầm đòn say.

Mít định nói nữa, nhưng tiếng say
lùi ủi át cả mọi thứ tiếng. Thấy
mẹ làm việc luồn tay, Mít cũng
châm chừ sảng gao.

Xã Chính đứng một lát, thấy mồi
mèt, bèn đi lên nhà nằm nghỉ. Bác
thúi thùi ngủ. Bác mang máng nghe
như có tiếng sám tận dâng xa... Ủ, rõ
ràng có tiếng sám. Vá chớp sáng
loáng thầm qua mi mắt bác. Rồi
những hạt mưa nặng rơi trên tầu
chuối ở sau nhà đòn đập. Mưa... Mưa
to. Mưa rào. Bác cảm thấy luồng gió
lạnh lọt qua khe cửa đến bao bọc
lấy bác.

Bác ra ngồi ngưỡng cửa nhìn
những giọt mưa trắng như bạc,
trong như pha lê, gội xuống trước
mặt.

— Mưa. Có thể chứ, các ngài thiêng
thật!

Cái cổng thông ra đường nhỏ
qua, không đủ sức cho nước chảy.
Cái sân đất tí hon của bác đã tràn
ngập lén tận thềm. Bác tiếc không
có bè để chứa. Lúa má dịp này
tha hồ mà thừa thãi. Thật là một
trận mưa tiều mưa bạc...

... Tiếng gà gáy sáng như tiếng
kèn thúc giục bên tai. Bác chọi ng
dậy, nhảy vội xuống đất ra mở
cửa.

Ánh sáng trắng bạc buổi bình
minh cùng với tiết trời mát lạnh
đến vào trong mờ tối. Một con chim
chóe đứng ưỡn ngực, cong đuôi
trên chiếc đầu nóc nhà họ Nguyễn
bởi một hồi dài. Tiếng hót trầm
bỗng, rực rỡ như một khúc nhạc
trong yên lặng. Đàn sẻ vừa thức
giặc; trước khi tắt mắt đi tìm mồi
còn đương rìu rít dưới tầu cau.
dưới mái hiên. Cảnh vật đua nhau
cùng với một ngày êm đẹp, chỉ
một mình bác là tung hửng.

●
Mùa gặt vụ chiêm này có một vẻ
đặc sắc hơn các vụ khác, đặc sắc

về nỗi buồn tẻ.

Người ta không còn thấy đâu
những hoaيث gai vàc đòn cần
vàc hái như một toàn khuê bình
di tiên phong rảo bước đến các
quán để đợi người thuê đón. Không
còn thấy đâu những gánh lúa nặng
trúi những bông đập vào nhau rào
rào như mưa. Không còn thấy đâu
những cô gái quê troi tần, nhí
nhảnh di một lúa hay quang gánh
mang cơm nước cho thợ làm
Không còn thấy đâu những tiếng
đập lúa trên những cối đá thẳng.
Không còn thấy đâu những buồi

xuống mặt đất. Đứng trên cao nhìn
như một bức i bản vàng lâu ngày
đã mất tuyết phai màu.

Lúc đặc chờ một vài người, chờ
đám hỷ kẽ. Họ yên lặng cầm liềm
cắt từng bông hay vài bông một bỏ
vào thúng đội về.

Thỉnh thoảng một giọng cắt
bông lên không trung rồi im bặt
vì không một người xưởng họa.

Họ hoàn mới thấy một bợn thợ
gặt. Đó là những chủ điền giàu có
thuê họ gặt về lấy rom ra làm đồ
thời. Còn những người nghèo,
những người bắc trung không lấy

mười năm ngoài, thờ dài nói:

— Từng này thóe thì sao đủ
nộp và trả cái nợ bà chánh Bà,
lại còn những món nợ lát vặt, lại
còn ăn, còn tiêu... Ông chao ôi! rõ cơ
cụt! cái thân này còn vật vờ vưởng
cho đến bao giờ mới thoát nợ.

Nói rồi, bác lại thờ dài. Cặp
mắt đầm lè, hai gò má sưng lên vì
cố nhìn khóc.

Xã Chính ngồi vắt chéo chân
trên ngưỡng cửa nhìn ra sân, nói:

— Bu nô a, chẳng việc gì mà lo
cho thêm phiền. Bao nhiêu nợ nần
cứ trả hết. Rồi sẽ xoay. Giới sinh
voi, giới sinh cò.

Vợ quay ra dằng sau sỉ mũi, co
một chân lên, hai đầu ngón tay
quết vào gót:

— Khốn nạn, mình bảo xoay thì
xoay cách nào bây giờ.

— Khô gi. Tôi với mình đi làm
hang sáo. Sáng đi đồng thóe. Về đã
cố tôi say lúa, mình già gao, còn
con Mít sảng sị. Gặp thời kẽm đói
thì phải thế, chẳng ai cười.

— Vẫn biết thế, nhưng mình bảo
đóng đầu bảy giờ?.. Mình không
nhớ hôm kia tôi đi khắp làng mà
không sao đóng được lấy hai thúng
thóe đấy nhé. Các nhà giàu họ
thấy trời làm mát mùa, thóe gao
cao kém, họ găm, có chịu bán cho
đầu.

Xã Chính ngồi yên lặng nghe,
máy đùi ngón tay gõ dập trên
ngưỡng. Ngay ngô vào, một dặng
cau bắc tròng độ tháng giêng héo
quắt đi vi nắng quá.

Vợ thở dài nói tiếp:

— Chả khô hang nghèo đói như
mình thôi. Có tiền mà vị tất đã có
thóe.

— «Tức nhỉ.» Chồng chau mày,
nghiến răng, hai bàn tay nắm chặt
như sắp đánh ai, cặp mắt long lanh
sòng sọc. Nhưng chỉ thoáng như
cái chớp, bao nhiêu nghị lực lai
tan ra tro tàn. Bác ủ rũ, hai tay
buông thõng như những tầu cau
của bác.

Vợ đứng suy nghĩ. Không những
chẳng tìm ra được kế gì hay mà
bác gái còn sực nhớ đến vụ sưu
thuế năm nay nữa.

— Chết chửa, thầy nô a, lại còn
vụ sưu thuế sắp tới. Minh mà
không nộp được dù đồng thi kẽm
với ông lý, với các ông tộc biều.

(Xem tiếp trang 21)

Trần-Tiêu



bừa rom huyền náo trên sân gạch.
Ôi! thời thịnh vượng nay còn đâu!

Trên các đường làng, toàn những
người cắp thúng, cầm liềm uể oải
ra đồng. Họ có vẻ lo âu, không trò
chuyện, không cười đùa vui vẻ. Họ
không tiếc công tiếc của để rồi
mua lấy một kết quả khổn nạn như
kia thì bảo họ vui vẻ sao được.

Cánh đồng mới lại cátu thê thảm.
Những cây lúa giàn chét khô giò
những bông khồng khiu. Hạt lúa
thưa thất không đủ sức nặng để rủ

tiền đâu mà thuё. Họ cắt độc bông
để vò cho dẽ. Khi nào rồi việc họ
sẽ cùng con cháu di cát rạ về phơi.

Nhà xã Chính cấy ngọt ba mẫu
mà gop lại không được tới ba
mươi phương thóc.

Mỗi năm được mùa, một sào xấu
nhất còn được mười lăm, đôi mươi
phương.

Hai vợ chồng lo lắng phờ cát
người.

Vợ đứng nhìn đồng thóe tí hon,
nhờ lại đồng thóe tưởng cũ tháng

Mua mau kèo hèt :

1.) LÀM ĐĨ của Vũ-trọng Phụng Giá 0\$60
Tại làm sao con nhà lửi le lại di làm đĩ ? Cuốn Làm đĩ của Vũ-
trọng Phụng sẽ trả lời các ngài câu hỏi ấy !

2.) TẤT ĐÈN của Ngô-tất-Tô Giá 0\$80
Cuốn này sẽ cho ta biết cái mặt trái xã-hội khi tối đèn tắt
lửa. Thật là một cuốn phim tả chân ta chưa bao giờ tưởng có.

3.) THANH GƯƠM BẠCH NGỌC của Phượng-Trí Giá 0\$35
Một bộ truyện trinh-thám đã xuất-bản. Ở xa mua cá 3 cuốn gửi
1p.50 (cả cước) bằng tem cũng được cho.

Nhà in MÃI-LĨNH Hanoi

VÔ-BỨC-DIỆN KIẾN TRÚC SƯ



3 = Place Negrer,
Bờ - hồ — HANOI

Bà giáo Pháp có bằng Cử-Nhân,
giáo ở Đông - Dương đã lâu
ngày, nhận giấy nói tiếng Pháp
cho các bà, các cô biết tiếng
Pháp, nhưng chưa quen nói.

HỎI TẠI

67, Phố Trường-thị, 67
HANOI

MEIN KAMPF

của Adolf Hitler

Mein Kampf (Mou combat — tôi tranh đấu) là một quyền sách bầy tỏ chương trình cải tổ và làm cho nước Đức trở nên mạnh của Adolf Hitler. Quyền sách này đã trở nên quyền « Thánh Kinh » của dân tộc Đức, và đến giờ đã xuất bản tới 4 000 000 cuốn. Ông Hitler không cần lấy lương thủ tướng và chỉ súng băng tiền tác giả của cuốn sách đó. Những hành động của nhà độc tài từ trước đến nay đều theo đúng trong *Mein Kampf*. (Sách này Hitler bắt đầu viết từ năm 1923, trong khi ông bị tù vì đảng Quốc gia xã hội thất bại). Dưới đây là một vài tư tưởng và thuyết lý trong chương trình cải tổ dân Đức và nước Đức của Hitler (Trích ở bài phỏng thuật của Benoist-Méchin trong báo Match).

Có quyền thế thì phải có trách nhiệm

DỐI VỚI HITLER: Chính thể hay hơn hết của một chính phủ, là cái chính thể bảo đảm một cách tự nhiên cho những người giỏi nhất trong nước, những người có tài năng, một địa vị và một ảnh hưởng khiến họ trở nên những người đưa đường và cầm đầu dân chúng.

Làm cách nào để được cái kết quả ấy? Phải kiêng cõi áp dụng cái phương pháp lấy chính sách độc tài làm gốc.

Hitler viết: Người dân tốt hơn hết là người có nhiều can đảm và ý chí, không ngần ngại nhận lấy một trách nhiệm rất nặng nề. Dù là thu xếp công việc của một thôn nhỏ hay cai trị cả một nước lớn, bao giờ cũng chỉ là một người định đoạt hết thảy mọi việc, chứ không phải theo ý kiến phản động của một số người báu lén. Và người có cái trọng trách cầm quyền chính cũng không phải là người dã lăc được nhiều phiếu bầu hơn hết, người ấy không cần được lựa chọn bởi cả những người sau này sẽ phải vâng lệnh mình: người ấy bắt họ sẽ phải phục tùng vì cái giá trị cao hơn của mình, hay được cất cử ra bởi một người đứng đầu mà chính mình phải tuân lệnh. Phải có một trật tự rất nghiêm ngặt trong hết thảy các thứ bậc của quyền

chính, cho mãi tới những then máy rât nhỏ của chính phủ, theo cái phương pháp mà trong tất cả các thời đại đã làm lừng lẫy cái uy thế của quân doanh: « Người nào giữ một việc điều khiển thì đối với những người dưới mình đều có một quyền thế rõ rệt; còn phần người ấy thì chỉ riêng một mình chịu trách nhiệm với những người trên. »

Tôi sẽ hoán cải người Đức

Hitler viết: Một công việc chính yếu của chủ nghĩa quốc gia xã hội là sẽ hoán cải lòng người Đức, sẽ tạo nên một mẫu người mới, người Nhật-nhĩ-man.

Công việc giáo dục của đảng sẽ bắt đầu ngay từ lúc tuổi trẻ. Mỗi người Đức, ngay từ lúc còn non tuồi, sẽ lần lượt vào những đoàn, hội — hội thanh niên Đức, đoàn tranh đấu, sở lao động, v. v... — để nỗ lực từng đợt đến tuổi trưởng thành, khi mãn hạn sẽ được cấp một cái bằng là dân Đức.

Bản ngã, tư cách, nghị lực, đó là những đức tính chính yếu của một người dân Đức

Trong những năm huấn luyện mà người ta dạy thanh niên những phương pháp chính của chủ nghĩa quốc gia xã hội ấy, người ta sẽ làm nảy nở rõ rệt cái tư cách riêng của từng người. Phải bỏ hẳn cái lối giáo dục phóng khoáng, tự do của thế kỷ XIX. « Nước dân chủ không cần đến những nhà thông thái », đó là lời nói của phái Lập hiến.

Ông Hitler nhắc lại: Nước Đức không cần những người tri thức, mà chỉ cần những quân lính, những người tranh đấu; phải làm nảy nở cho thanh niên cái nhân cách (per-

sonnalité) chứ không phải cái tính cách cá nhân (individualité), cái ý chí (volonté) chứ không phải cái trí khôn (intelligence).

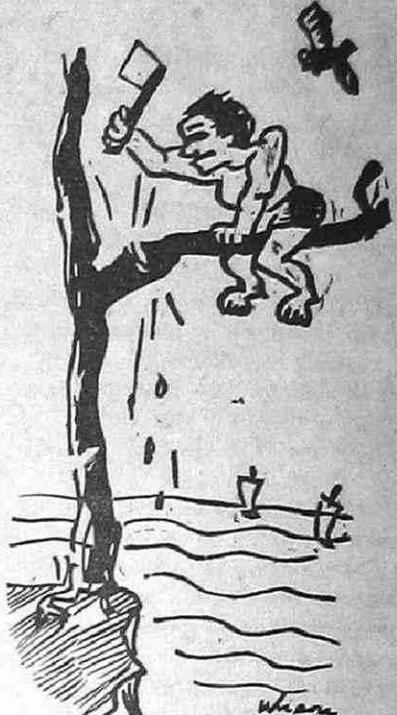
Trong cái chính sách giáo dục mới ấy, môn thể thao sẽ đứng đầu. Một thể hè gồm những người có những bắp thịt rắn danh, dày dạn với những sự thiếu thốn, quen thuộc với cái đời quâc linh và sinh trưởng trong một bầu không khí có cái « khuôn phép anh hùng » phải thế chân cho những người yếu đuối, triều đầy những sự hiểu biết không thiết thực và vô ích có tới 90% dân số và là kết quả của cái chính sách giáo (ý « binh dân »

Công việc tai hại của những người tri thức

Vì những người tri thức nền nước Đức bị phản năm 1918. Chính những người tri thức đã đầu độc nước bằng cách gây ra cuộc tranh đấu của các hạng người và nêu ra những thuyết lý về chủ nghĩa marxisme.

Hitler nói: Sau hết, những người tri thức đã phạm một tội không thể tha thứ: tự coi mình là một lớp người biệt lập, hơn tất cả dân chúng và riêng hơn những người làm việc bằng chân tay.

Nếu phải thương lưu tri thức của ta đã được theo một nền học vấn il phản biện tinh thần và vật chất hơn, nếu họ đã học đánh võ, thi việc nỗi loạn ở Đức do những quân đảo ngũ, những quân phản quốc và những người hèn mọn gây nên sẽ không bao giờ có thể có được. Điều đã khiến cho việc nỗi loạn ấy thành công hẳn không phải là sự can đảm, sự táo bạo, sự cứng cỏi của những người phản quốc, đó là sự hèn nhát, sự thiếu tri quyết đoán một cách



— Khát quá! Minh phải dẫn cho chóng xong rồi về uống nước mới được.

dâng thương của những nhà cầm quyền và phải chịu trách nhiệm.

Phải trả lại sự lao động cái phẩm giá đã mất

Cái chính sách giáo dục sai lạc tạo nên « những lớp người cầm quyền » ấy đã làm tổn hại cho nền tảng của một dân tộc. Đã in sâu vào tri rằng công việc làm bằng chân tay là một cái tai vạ — một việc trời trường phạt loài người — những người tri thức đã ca tụng cái tuyệt đỉnh của sự lười biếng và sự nhàn rỗi, thế mà chính « sự làm việc là cái tinh hoa của đời người », là anh em của sự tranh đấu.

Ngày nay phải phân biệt việc làm và lợi lộc, và trả lại cho sự làm việc cái chân giá của nó. Sau hết, thanh niên phải nhớ rằng sự chia rẽ một dân tộc ra làm « phái tri thức » và « phái thợ thuyền », chỉ là một lập đè của tri tưởng, không căn cứ vào sự thực; và người làm việc bằng chân tay với người làm việc bằng trí đều là những người hoạt động, sáng tác như nhau cả».

(Match)
M. trich dịch

**CABINET D'ARCHITECTE
NGUYỄN - CAO - LUYỀN
HOANG-NHƯ - TIẾP**
Architectes diplômés P.L.G.I.
Angle Rues Richaud et
Borgnis Desbordes — Hanoi
TÉL. 678

Lâu, Giang

Mắc lậu, tim-la, hạ-cam, bất oú nặng, nhẹ, mới hoặc đã hâm, chỉ nên đèn

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Hué, 131 — Hanoi

sẽ được khởi rút nọc, chắc chắn như thế, thuốc dễ uống, bịnh đỡ ngay trong 6 tiếng đồng hồ. Lúc khởi bịnh nhân đã có cách thử lấy. Nhận chữa khoán cả dân bà, trẻ con. Thuốc lậu Op.60 một hộp. Giang-mai Op.70. Hạ-cam Op.30.

DÀI-LÝ: Quang-Huy Haiduong, Mai-Linh 60-62 Paul Beamer, Hanoi, Ich-Tri 41 Rue du Marché Ninh-binh.

RƯỢU CHỒI HOA-KỲ

Các bà sinh nở muốn khí ra cũ, được đồ da, thâm thịt, mạnh khỏe như thường, không lo té thấp, đi lại được ngay. Chỉ xoa Rượu Chồi Hoa-Kỳ thì không lo ngại gì hết. Rượu Chồi Hoa-Kỳ này trị được nhiều chứng rất giỏi là: Sinh nở, té-thấp, thê-thao, đau lưng, đau minh, đầy bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt, tim thịt, sao gan, bị đòn, bị ngã chảy máu, đứt tay, cảm hàn, cảm thận, xoa đầu khỏi bết, kiết hiệu và căng. (Ai muốn mua mìn cứ hỏi ở các nhà Dai-ly). Phòng Tich « CON CHIM » ở khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-Kỳ, Cao-Mèn, Laos.



RƯỢU CHỒI HOA-KỲ
Hộp lớn: 150 grs brat: 5/00
Hộp nhỏ: 80 grs 3/00

LU'ƠM LẶT

Lại một việc phát
minh của Mỹ

A là thuốc lá cuộn bằng giấy bóng. Người Mỹ thật quá ham mê cái thứ giấy bóng. Tất cả các thực phẩm, hay sản xuất, đều được bằng giấy bóng để giữ bụi và vi trùng. Vậy thiết tưởng lấy gì làm là khi ta thấy những nhà chuyên môn Mỹ tìm hiểu cách dùng giấy bóng ấy?

Thuốc lá cuộn bằng giấy bóng có lợi gì?

Trước hết giấy bóng ấy không phải là thứ giấy bóng thường. Giấy ấy làm bằng thuốc lá, như thế hẳn là một điều hơi cũ, vì trước đây được mài khét của giấy.

Sau về phương diện bên chất, tài giấy là ngai hoa giấy thường một cách rõ rệt rồi, đó cũng là một điều không thể bỏ qua được.

Còn một cái lợi nữa là giấy cháy đi, tàn chỉ còn lại bằng một phần năm giấy thường thôi.

Sang tròng điều thuốc lá liệu có đẹp không? Và thuốc liệu có kém vị đắng không? Ta phải được hút thử một điều mới có thể biết được.

(Robinson)

Mừng một cái ria cho nguyên hoàng đế chiến tranh, thật là một cử chỉ thích đáng.

(D. I.)

Trò xiếc

NHƯNG ai thích xem xiếc hẳn không lấy làm lạ nữa khi thấy những người làm trò nhảy lặn bài vòng (*double saut périlleux*). Song trước khi nhảy được một cách dễ dàng như thế thì chắc họ đã phải luyện tập công phu lắm.

Có một điều ít người biết đến, là chiêu tái tử đã gây cõi trong khi luyện tập.

Chỉ lúc bắt đầu hóng hay lacent ước sai... là đã khiến người làm trò dám cõi xuống, lao cả mình và súng bết đà.. đã không trả dậy nữa.

Sau cái trò nhảy hai vòng, người ta thử nhảy ba vòng (*triple saut périlleux*) nhưng không có kết quả. Cái thêm chấn hại mặt mày người. Thật là một lối nhảy nguy hiểm, xứng đáng với cái tên chữ Pháp) của nó.

Năm 1860, một người Mỹ là Dutton đã một lần quá đà nhảy được ba vòng. Bác tạ ơn Trời đã ban cho cái may mắn, ấy, nhưng từ đấy bác không dám làm lại cái trò ấy nữa.

Tuy thế, năm 1928, một người Mĩ-lay-ơ 28 tuổi, tên là Codona, vốn làm trò đánh đòn từ thuở nhỏ ở xiếc, đã luôn luôn nhảy được ba vòng. Một lần đã làm huyền náo trong nghề xiếc. Ay đây chỉ có Codona là người đã làm thao cái trò ấy, và tới nay vẫn không ai bắt chước được cái ngón riêng của hắn.

(Robinson)

Làm mực bút máy

THEO cách làm sau đây, các bạn sẽ có một thứ mực bút máy khá tốt:

Bột de mélhylène 5 gr.

Phèn chua tan nhô 10 gr.

Nước lọc 500 gr.

Cồn 95 phần 30 cm³

Trộn kỹ bột de mélhylène vào cồn, rồi hòa chung nữa số nước trên vào; một mực cho phèn chua vào chỗ nước còn lại, đánh kỹ rồi thêm:

Glycerine 25 gr.

Sau khi đã đỗ lớn và đảo kỹ hai chỗ nước trên, phải mang lọc để cho mực干货 trong.

(D. I.)

Cái ria của Guillaume II

BÙA 27 Juinver vừa qua, nguyên hoàng đế nước Đức Guillaume II làm lễ kỷ 80. Vào dịp ấy các con ông có đến thăm và cả thống chế Mackensen, đã già 91 tuổi cũng đến mừng,

Ông có nhận được ít nhiều đồ mừng, trong số có một cái ria để tập cái « mon tabac » yêu quý của ông. (tông thích din cây)

Sáng kiến ngộ nghĩnh

NHƯỜNG nhả khói bài chayen môn nát ốc để tim những sáng kiến ngộ nghĩnh, cốt để làm nở trên môi người đồng thời một sự cười cợt không chả được mặn mà chút nào.

Trái lại những người thường có khi không phải tim lỗi mày mà có được những kẽm rất tốt đẹp.

Ông M.W., người Mỹ, định lập cách bảo thủ những người cầm lái xe ô-tô có tinh thần bô-bô, bóp còi inh ỏi để vượt hết thay những xe đi trước.

Đáp lại bằng cách bóp còi.., khiến đường phố rầm rộ mà không có ích lợi gì cho ai cả?

Ông M. W., tìm được một cách khá là lùng : một chiếc mặt lợn nhỏ làm



IK

— Tôi phát sinh
ba năm là, sinh có
kêu oan gì nữa
không?
— Xin lỗi cho
tăng lên 5 năm a.
— ??
— Vì bây giờ
thác cao gạo kém,
làm không đủ đóng
thuế a.

rằng cứ đề dân bản xứ di chèc như thế là một chính sách hay...

(Robinson)

Rắn giữ nhà

MỘT cửa hàng lớn ở Paris có một trại bách thú rất đáng chú ý, thường bán cho khách hàng những con trăn đẹp bằng một giá rất rẻ. Có phải người ta định phổ thông cái mối nỗi rắn trong nhà như ở vùng quê xứ Brésil chẳng?

Ở đây chuột sinh sản rất nhiều và là một nỗi nản lớn cho dân quê.

Ở Pháp chuột cũng đương hành hành dữ dội và người ta đương tìm cách bài trừ.

Vì thế nhà hàng trên kia có gác một loài rắn riêng để trừ chuột. Thủ rắn nỗi trong nhà ấy lấy giống ở Brésil, là một giống trăn nhỏ minh dài không quá bốn thước nhưng to có khi bằng cánh tay.

Mỗi ngày có một chuyến xe chạy, người công-tôn đi khám vé. Nhưng bác không nhân được lấy một xu nhỏ, người bán vé chỉ yên lặng « trả lời » bằng cách chĩa súng vào ngực bác công-tôn. Chúng ta tất hiểu rằng trong những trường hợp ấy bác không dại gì mà nói nỗi:

Tuy thế, vì chính phủ trả công để làm cái công việc ấy, nên bác công-tôn kia không nản trí, ngày ngày đi khám vé mà chẳng thu được đồng nào. Người ta nói rằng từ năm 1930, không bán được lấy một vé. Một kỷ niệm đáng ghi nhớ mãi đây là có hai người da trắng đã giả tiền hai chục ngàn.., đó chỉ là một độ lượng của họ. Tại sao họ lại không theo tục bắn sứ? Người làm công bắn không quên cái kỷ niệm cảm động về hai người khách quí ấy.

Tuy thế xe lửa đường ấy vẫn chạy vì việc dùng binh. Khi có loạn chính phủ sẽ vận tải được nhanh chóng từ nơi này đến nơi nọ. Ngoài ra người ta còn cho

mỗi nhà ở Brésil, trong những lồng

nóng nhất có nhiều chuột, đều có nuôi một con rắn ấy, coi như một vật bắt động sán mà chủ nhà sẽ khôn khéo ca tụng các đức tính khi muốn bán bay cho thuê nhà mình.

(D. I.)

M. dịch

Lời tâm sự của vó sĩ Vũ Ôn (giáo sư Gong Trà Kha)



Từ trước đến nay, sau khi học Song ở Cao Môn về tôi đã từng lấy bài nghệ ra để truyền bá lại cho đồng bào được bao nhiêu người thành tài, đã hoàn toàn có đồng để tránh những sự nguy hiểm rủi ro, đã chữa khỏi hàng ngàn người bị bệnh thần kinh (Système nerveux), đã dùng búa chiếu tài để giúp nhiều người bị bệnh thần kinh thành phà đạt thành công, và búa yết đạo để gây hạnh phúc gia đình cho bao vợ chồng chênh chilos, rồi thành hòa hợp, v.v.

Hàng ngày tôi nhận được nhiều thư khuyên tôi nên cẩn thận trong sự truyền

tết người, xem tướng mặt (Physiognomie), xem tướng chữ (graphologie), xem tướng tay (chiromancie), tài đã từng kinh nghiệm nhiều rủi ro này lại muốn đem tài mọn ra công hiến đồng bào. Vậy các bạn muốn biết rõ tướng tài hạnh phúc của mình, đường công danh ra sao, nhân duyên như thế nào, cửa hàng vắng khách tự nhiên đông, hãy viết thư về cho tôi.

VĂN HANH
TIỀN VĂN
HẬU VĂN
NHÂN DUYÊN
KẾ THỦ
SANG HÈN

Học Gong Trà Kha lối hàn thụ, mandat 3p.00

Búa chiếu tài, búa yết đạo, búa thương 3p.00

Xem tướng tay (In rõ hai bàn tay vào giấy kẽm theo tuổi) 1p.00

Xem tướng mặt, gửi ảnh face 6x9 (xem chữ viết kẽm theo tên tuổi ngày sinh) 1p.00

Hồi han xin kèm cờ 0p.06 để trả lời.

Tại 120bis Chancalme, Hanoi (mandat để tên VŨ ÔN)

AVIS IMPORTANT — Ngày 6 April này, tại vó Hué, Saigon, Cambodge, các bạn có thư từ gi xin gửi về 120bis Chancalme Hanoi, sẽ gửi theo cho tôi và vẫn đúng kỳ hạn.

CON ĐƯỜNG SÁNG

TRUYỀN DÀI của HOÀNG ĐẠO

(Tiếp theo)

DUY mỉm cười nhìn Thơ :
— Biết vậy thì anh
chậm lại chút nữa để ta
cùng ra suối Lam chơi.
Thơ đưa mắt nhìn vào trong
nhà :

— Anh nói dễ nghe nhỉ. Các
anh, các chị ấy đương trống đợi
anh mòn cả mắt kia kia.

Duy nghe câu khôi hài bật
cười to :

— Ủ nhỉ. Thế mà anh quên
mắt.

Rồi nhanh nhẹn chàng nhảy
xuống ngựa.

Vào đến thăm, Minh dương
ngờ dùn đầy trên chiếc ghế du,
dừng dây :

Cố nén sự bức tức, chàng vội
vàng ngồi phịch xuống ghế,
thông thả nói :

— Mệt quá...

Nhưng Minh vẫn không tha,
tầm tim cười, hấp háy mắt nhìn
Duy.

— Chú mệt à ? Đi những đâu
mà mệt ?

Duy cầm cốc rượu mạnh uống
cạn :

— Đi xem họ vào đám.

Thơ dương xếp dọn bàn ăn,
dừng tay hỏi :

— Ở đâu thế, anh ?

— Ở Hạ-nậu.

Ngừng một giây, Duy nói tiếp,
về chán nản :

— Họ chưa làm gì cả.

Minh hỏi :

không biết. Đối với họ thì chỉ
có một cách : là cứ đè mặc họ
với nhau, cốt họ trả tiền thuế
minh sòng phẳng là được rồi.

Duy cãi :

— Nhưng họ khồ sở lầm kia.

— Chủ cứ tưởng thế thôi.
Kham khồ lâu rồi họ cũng quen
đi chứ.

Duy ngồi lặng yên nhìn minh.
Chàng nghĩ đến những tá điền
của mình, rùng mình. Chàng
biết Minh mới mua một cái đồn
diền lớn về vùng Bắc-giang được
hơn một năm nay và trong nhà
ăn tiêu xa xỉ lắm...

Yến, vợ Minh, tiếp lời chồng :

— Nhà tôi nói thế mà phải đẩy
chú ạ. Minh phải nghĩ đến mình
trước đã. Chú có ý tốt muốn cho

câu nói của Minh ban nay:
« Kham khồ lâu rồi cũng quen »
và ngẫm nghĩ. Chàng ngờ rằng
sự khồ cực của dân quê chung
quanh chỉ là ở trí tưởng tượng
của chàng. Có lẽ ta tự đặt ta vào
địa vị họ — Duy nghĩ thầm —
nên ta thấy họ khồ mà thôi.
Những nét mặt hốc hác của bọn
trẻ con làng Thương-nông, rá cơm
hầm trong nhà người ta điền lại
hiện ra, rõ rệt, như một cái
chứng cứ hiển nhiên của sự chung
khồ chung quanh. Duy chợt nhớ
đến quang cảnh đình làng Hè
nay, đến vẻ mặt phón phở của
bọn chức dịch, và chàng giật
minh khi nhìn thấy ở trên mặt
Minh và Vận cũng cái vẻ phón
phở ấy. Chàng nghĩ thầm :



— Kia, chủ nhân đã về rồi.
Làm việc bí mật gì mà đi lâu
thế ?

Vân cười xòa :

— Cậu dốc nhà tôi còn làm
quái gì nữa.

Cậu nói lòng có ý nhắc đến
cuộc đời chơi bời của Duy khiến
Minh thích chí, vỗ tay cười ầm
lên.

Minh nháy mắt bảo Duy :

— Lần sau, chủ rủ tôi đi mới
nhé. Đừng có mò dì ăn mảnh,
không nên đâu.

Mọi người đều cười ồ. Duy
khó chịu ; cuộc đời mà chàng
muốn quên hẳn, luôn luôn có
người có ý bắt chàng nghĩ đến.

— Họ chưa làm gì cơ ?

Thơ ôn tồn giảng :

— Ấy nhà em đưa tiền để họ
đào giếng, nhưng chắc là họ
bận đám, nên họ chưa khởi
công.

Vân nghe nói, cười phá lên :

— Có thể mà chủ buồn được.
Họ không làm thì thôi, dời tiền
về càng hay chứ sao ?

Minh mỉm cười :

— Đưa tiền cho bọn nhà quê
mà còn hòng đòi lại ! Chắc là
họ chia tay nhau rồi.

Duy giật mình nhìn Minh hỏi :

— Sao anh biết ?

— Tôi thi còn lạ gì bọn họ mà

họ sung sướng, nhưng họ không
Ơn gièn chủ đâu, còn oán nứa là
đằng khác.

Vận cười nói :

— Thà cứ như tôi này là ôn
hơn hết. Cứ mỗi năm về thăm
đồn điền hai lần để thu穫, rồi
lại ra Hanoi. Ở nhà quê thì buồn
chết. Có phải không cô ?

Thơ nhìn Duy, mỉm cười đáp :

— Tôi thi ở nhà quê đã quen
rồi.

Duy vẫn ngồi lặng yên, chàng
mải nhìn chiếc nhẫn kim cương
lóng lánh trên tay mình, và nghĩ
đến những bàn tuy cục mịch của
bọn nông phu. Chàng tự nhắc lại

— Minh và Vận, cũng chỉ như
bọn kỳ mục kia, chỉ biết nghĩ
đến mình, sung sướng lấy một
mình.

Duy định nhéo nhìn kỹ Minh
và bỗng nhiên thấy thêm mến
có cái trí suy xét đơn giản của
Minh trước mọi việc, dỗ lối cù
cho người khác, yên tâm không
ngã ngại lối thôi.

— Có nhẽ thế mới sung sướng
được chàng ?

Duy ngập ngừng không dám
tự trả lời mình ; chàng vừa mới
nhận ra rằng chỉ có những lính
hỗn thấp kém mới có thể tự tin
một cách quá dễ dàng như thế

dưới.
Tuy nhiên, Duy vẫn không khỏi ghen tị với sự sung sướng của Minh, và liên tưởng đưa chàng so sánh với nỗi sung sướng của chàng lúc bắt đầu yêu Thor và tim được cái lý tưởng gây hạnh phúc cho người khác. Chàng buồn rầu nghĩ rằng cái sung sướng ấy không mạnh đến cõi gặp sự thất bại là fandi như lần khói trước giờ.

Đất giác, chàng nhìn Thor. Và chàng hốt nhiên cảm thấy nét mặt thanh thoát của người yêu như một ánh trăng đã lừa dối chàng. Thor vẫn nhẹ nhàng nói chuyện với Yến, với Minh, với Văn, như không xảy ra một việc gì, trong khi lòng chàng xao xuyến trước ý nghĩ như một lá thuyền nan bập bênh trên mực sóng cả. Lúc này, Duy cảm thấy Thor xa chàng quá, không thể hiểu được chàng mà cũng không thể cứu vớt được chàng nữa. Thor làm việc thiện như nàng làm trăm ngàn việc khác, do cái tính tự nhiên của nàng, không bao giờ tìm đến cản nguyên của công việc mình làm, không bao giờ bức rứt tự hỏi tại sao hay nghĩ cách làm thế nào để đạt lý tưởng cho đến tuyệt đích. Phải rồi, Duy tự nhủ, ta bắn khoán đi tìm hạnh phúc hoàn toàn, cho ta và cho người khác, và vì ta thấy khó khăn quá, thấy sức không đạt được lý tưởng nên ta sinh ra ngô cả đến sự chính đáng của lý tưởng ấy. Hạnh phúc của người khác, thi đấu, kết quả kè dà buồn nản; còn hạnh phúc của riêng ta? Ta đã bắt đầu ngờ vực rồi.

Duy buồn nản vì cái hạnh phúc ấy với một con bướm trắng chàng bắt được, nhưng bướm đã tuột bay đi, để lại trong tay chàng một ít phấn; còn Thor, Thor cũng không giơ tay với lại nữa. Duy nhận thấy chàng và Thor không phải là cùng chung một linh hồn như chàng tưởng: dấu yêu nhau đến bực nào chàng ưa, chàng và Thor vẫn là hai người cách biệt nhau, như

hai con chim mới con ở một bên cửa kính mà vẫn cố tìm lối giao cánh với nhau. Chàng nhận thấy mình có độc lạ thường, như cây thông đứng sừng sững giữa đồi than thở cho sự cô độc của mình.

Trong lúc những ý tưởng ấy đến làm náo động tâm trí, Duy lấy tay lấp lấp rằng chàng vẫn cứ động như một cái máy, tay chàng



vẫn đều đều gấp đồ ăn và miệng vẫn đều đều nhai.

Bỗng Duy nghe Minh lên tiếng:

— Chú Duy đói có khác, chỉ ăn thôi không nói năng gì cả.

Duy bàng hoàng trả lời:

— Ai bảo anh thế?

Câu trả lời vỡ vần khiến ai nấy cả cười. Nghe tiếng cười khanh khách của Minh và của Văn, Duy sực nhớ đến tiếng chuông đồng hồ báo thức, nhưng hôm mà chàng cần phải dậy sớm. Lúc này chàng chỉ có một ý muốn, là dấu kín sự náo động trong tâm hồn. Chàng cũng lên tiếng cười theo, cười thật to, khiến cho Thor ngạc nhiên nhìn chàng. Vận nói móc:

— Cậu dốc nhà tôi cười chưa thận, nghe làm sao ấy.

Duy với vàng đánh trống lảng:
— Tôi có phải là đốc đáo mà anh cứ tôn lên thế?

Vận nói:
— Cũng phải gọi là thế chứ. Chàng nhẽ lại gọi tên tạc chủ ra.

Thor nói:
— Anh cứ gọi nhà tôi là cậu ba là được rồi.

Yến ra vẻ không bằng lòng:

Láu, Giang-Mai, Hà-cam

Muốn khỏi bệnh trên 1 cách mau chóng không hại đến sức khỏe, sinh dục, chỉ dùng thuốc Thượng Đức là được vừa ý:

Láu: ra mă, mán, buốt tức, xung ngực hành, bí tiểu tiện... dùng 1 lọ dờ trống thây, 6 lọ khởi hàn. Giá Op 50 một lọ.

Giang-Mai: lở loét, cù định, thiên pháo, mào gá, hoa khế, hạch, sốt, đau xương... dùng 1 hộp đỡ hàn được 1 nửa. Giá 1p00.

Hà-cam: mạn, soái, phát sốt, phát rét, đau đớn không di lat được, chỉ 2 hộp, mỗi hộp Op 80 là khởi hàn.

Ai muốn chữa khoán, giá nhất định, nhà thuốc đều nhận.

Lại nhà thuốc có buồng riêng khám bệnh, chữa bệnh rất hợp vệ sinh. Có bệnh, không đến bằng đến nhà thuốc THUỐNG-ĐỨC

15 phố Nhà Chung, Hanoi

Hỏi bệnh xin định tem để trả lời

Có đại-lý khắp các tỉnh:

ĐẠI-LÝ: Hanoi: Bách-Gia 71 phố hàng Nón. Haiphong: Văn-Tân 37 Avenue Paul Doumer. Nam-dinh: Việt-long, 28 Rue des Champeaux. Ninh-bình: 41 rue Marché. Nha-trang: Ng. đình-Tuyên, tailleur. Bắc-ninh: Vĩnh-Sinh 164 rue Tiền-an. Uông-bì: Mai viễn Sảng 27 rue Vernaz. Vinh: Sinh-huy dược-diếm 25 Maréchal Foch. Thanh-hóa: Thái-lai 72 route Bến-thủy et 6 Grand' Rue. Haidương: Quang-huy 25 rue Maréchal Foch. Hadong: Minh-long 25 Ng-hữu-Độ. Thái-bình: Minh-châu 36 Jules Piquet. Cao-bằng: Ng. xuân-Chiem 64, rue Vườn Cam. Vĩnh-yên: Mme Ng. thị Năm 47 Mai trung Cát. Huế: Thanh-niên 43, Rue An-cụ. Tam-quan: Trần hóa Đạo commerçant. Long-xuyên: Ng. hữu Thué dit Thái Librairie. Faifo: Hồng-phát 126 rue des Cantonnois. Bắc-liêu: Trung-hiếu-nghĩa 60 Lamolhe Carrer. Bến-tre: Tân-Thanh. Cần-thơ: Ng-v-Nhiều Kiosque au Petit-Guin. Thakhek: Ng-v-Khôi. Phú-lý: Việt-Dân Bd principale. Toulane: Lê công Thành avenue du Musée. Bắc-giang: Vinh-Hưng. Yên-báy: Tam-dong 23 place du Marché.

— Lúi xúi thế không được. Anh em trong nhà đã dành, nhưng còn người ngoài.

Thực ra, Yến thấy Duy hay gọi tên húy Minh ra nên muốn cho chàng một bài học. Duy cũng hiểu ý cố giấu một nụ cười chế nhạo:

— Vâng xin lĩnh ý chỉ Hán. Nhưng chỉ cứ gọi tôi là Duy cũng tốt lắm rồi.

Rồi chàng cười ầm lên, đứng dậy.

Lúc Duy ra ngồi ngoài hiên, trời đã dời gió nồm. Mây den từng giải theo gió bay lên cao, một thứ ánh sáng lạnh lẽo ôm chùm lấy mọi vật. Duy có cái cảm tưởng rằng thứ ánh sáng ấy đương lùa vào tâm hồn.

(Còn nữa)

Hoàng Đạo

SẮP CÓ BÁN

Một tập tranh in nhiều màu trên giấy dày thượng hạng khổ rộng 25 x 32

50 mẫu y phục phụ nữ LEMUR

do họa sĩ Cát Tường vẽ và xuất bản.
Nhà xuất bản Đời Nay phát hành.

Có đủ các kiểu áo từ người nhón đến trẻ em.
Có lời chỉ dẫn rõ ràng về cách lựa kiểu, cách may, chọn màu và kích thước để tiện mua vải

Giá 1\$80

BAS SPORT “ CÉCÉ ”

VENTE EN GROS
CU CHUNG
100, Rue du Coton
HANOI

Hát san

Thảm quá!

T. T. T. Năm trong truyện ngắn « Người thứ nhất » :

Mà hễ người bộ hành hay chiếc xe thản nhiên đi qua là lại ném cho bà cụ một thất vọng thoát ra bằng tiếng thở dài.

Người bộ hành hay chiếc xe ấy không thản nhiên đâu, vì còn nhớ ném cho bà cụ một thất vọng. Mà một thất vọng ấy nếu do chiếc xe ném cho bà cụ thì hẳn nó cũng ở cái xe ấy thoát ra bằng tiếng thở dài. Lý luận lầm. Còn có nghĩa hay không thì đó là điều phụ không đáng kể.

Và thảm thùy quá!

Cũng trong truyện ấy :

Người con gái mới dộ hai mươi, mà lo buồn đã sớm hái mắt cả những nụ cười đáng lẽ phải nở ở trên cùi môi hồng tươi, song chỉ thấy luôn luôn ngậm miệng hay chỉ mờ đê se sê những câu ca nô nô, nặng một nỗi.

Vẫn tâm lý thường tối nghĩa. Dành rằng thế. Nhưng thiết tưởng trước khi viết văn tâm lý, người ta cũng phải học đặt câu đã chứ !

Tinh mắt !

Cũng trong truyện ngắn ấy :

Một xiên thuốc lúc nào cũng xôi rέo, đặt dưới chân giường. Một bức màn mành án ngữ mắt người qua lại.

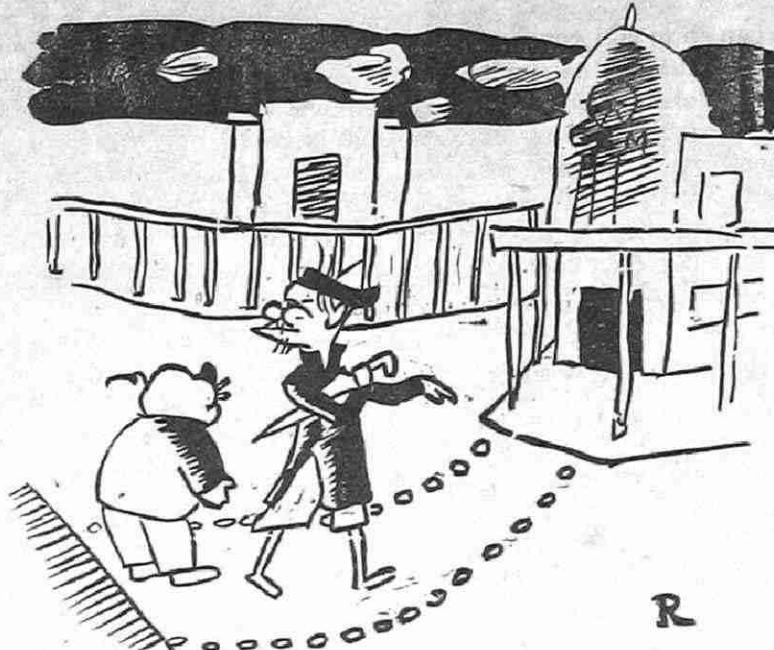
Tác giả đứng nấp « bên một gốc cây bằng trại lá trước cửa » để nhòm vào trong nhà nàng. Thế mà không những trông thấy xiên thuốc đặt dưới chân giường, lại còn nghe thấy că tiếng sôi rέo của xiên thuốc ấy, tuy đã cờ bức màn mành « án ngữ » mắt người qua lại, nghĩa nôm na là che bắn mắt người qua lại không cho nhìn thấy các vật ở phía trong.

Người con có hiểu

Cũng trong truyện ấy :

Người con trai dàn lớn lên và kéo lại được những vui qua về lấp vào chỗ trống của người cha

Dùng tưởng rằng người con trai ấy có tài quý thuật kéo lại được những vui đã mất « về lấp vào chỗ trống nào trong thân thể người cha. Sự thực, người cha đã chết, và đây tác giả chứng chỉ muốn



— Cứ tiền ! Chết dà có nhà nước đèn. Thiệt quái gì đâu đến chúng mình mà sợ.

nói người con trai vui chơi để quên cái chết của cha. Văn viết thảm thùy đến thế mà không chịu thích thì mấy người hiểu nổi ?

Ví von !

Cũng trong truyện ngắn ấy :

Bởi vậy, tinh ấy chắc chỉ như một sợi tơ mành, và người ta khi vào tinh ái không mang khi còn được một tấm hồn và lòng yêu trong tréo, chưa một lần gợn.

Sợi tơ mành thế nào mà tinh lại chỉ như một sợi tơ mành được ? Vâ không biết cái ý nghĩa « tinh là một sợi tơ mành » có liên lạc gì với cái tâm hồn trong tréo, chưa một lần gợn, « khi người ta vào tinh ái ? »

Một cảnh ác nghiệt

Nông Công Thương số 3, trong truyện ngắn « Tiab xưa » của N.T.Lêng :

Trước nhất phải dập nát cái cảnh an nhân lừa dối nay nó đã chói buộc mình vào biêt bao nhiêu cái giây không dám..

« Đập nát cái cảnh » ấy ra là phải làm, vì nó đã lừa dối đem chói buộc tác giả vào biêt bao nhiêu cái giây không dám, mà không đề những cái giây không dám ấy chói buộc tác giả vào cái cảnh an nhân.

HÀN ĐÀI SẠN

Docteur ĐẶNG VŨ HỶ

Ancien Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris
Spécialiste des maladies vénériennes & cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ :

Bệnh hoa liêu — Bệnh đòn bà
Sửa trị sắc đẹp

Kham bệnh
Sáng 8 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 - 7
Chủ nhật mở cửa buổi sáng

Chỗ & và phòng khám bệnh
16 & 18 Rue Richard — Hanoi
(đến phố Hội-Vũ)
Téléphone : N 280

Dầu Cá

Rất nhiều sinh tố (vitamines)

Trẻ con chậm lớn,
Người già gầy, tì can,
Người yếu phai
đều phải dùng dầu cá
tại hiệu Thuốc Tây vườn
hoa của Nam

Pharmacie TIN
5-7 Place Negret — Hanoi
Téléphone : N 280

Mưu sâu

Một người khách cưỡi ngựa ghé trọ ở một ngôi hàng. Đến đêm có người đến bắt mất con ngựa đi.

Hôm sau anh ta di rao khắp thành rắng nếu ai bắt cắp mà không trả lại ngay thì anh ta sẽ làm như bồ anh ta ngày trước thì có mà chết.

Người ăn trộm sợ không biết anh ta lại làm cách nào nên đem ngựa lót trả

Có người ló mò hỏi :

— Thế cu nhà hồi xưa mỗi lần mất ngựa thì làm làm sao ?

— Có sao đâu, mất ngựa thì về bộ vội...

Khỉ với nhau

LÝ TOÉT — Tôi tiễn chàng mình là loài khỉ, nhưng nhà thông thái bảo thế !

XÃ XỆ lâu — Tại khỉ nó dồn như thế chắc !

Tại khách sạn

— Anh là bồi khách sạn ?

— Vâng.

— Thế thì năm giờ sáng mai, anh nhớ đánh thức tôi dậy nhé !

— Vâng, ngái cứ gọi chuông, tôi sẽ lên ngay để đánh thức ngái.

Của Văn Phan

Đẽ chịu

Một phú thương dịt liệc ăn no quá, thắt lưng lại cái khít tức bụng thì tay xuống nới thắt lưng hag bỗn ăn ra ngoài thì lại sợ bất lịch sự và mất hết vê vang.

Nhà phú thương nghĩ kế, đoạn điêm tinh nói : Các ngài làm việc với nhà nước thực sang đang nhà rỗi, chứ chúng tôi vê thương nghiệp, kề thi lự do nhưng vất vả nhất là lúc các hàng hóa không có giá thực, là lo sốt-vó. Các ngài xem (vìa nái vira cởi thắt lưng đưa ra) một cái thắt lưng da tay khóa chromé, đẹp lại tốt như thế này mà giá bán có sáu hào, cũng không chay.

Một ông ngồi bên cầm tay xem nái
— Rẻ mà tốt nhỉ, thắt để chịu lắm chứ ?

Nhà phú thương hé ná cười khoan khoái :

— Vâng đẽ chịu lắm.

Của Vũ Cảnh

Nghỉ một lát

Thằng Hải nghịch ngợm phải bỏ nó đánh một mě khá đau. Tức mèo quá, Hải chạy vào xó ngồi khóc rầm lên. Nhưng một chốc ba nó ngồi lẳng thính, liền hỏi :

— Sao, mày thói khóc rồi à ?
— Phải đâu ! Vì mệt quá, nên nghỉ một lát đã, ba ạ.

Của Lê Hán

Sự thật

QUAN TÒA hỏi người làm chứng
— Anh đã có vợ chưa ?

— Bùm quan Tòa đã có ạ.

— Anh lấy ai ?
— Bùm lấy một người đàn bà
— Anh này trả lời mới là tảng !

Không dẽ anh đã thẳng ai lấy mì
người đàn ông chưa ?

— Bùm có ạ.
— Anh còn có cái ả ! Thế ai ? Anh
thứ nói nghe ?

— Bùm quan lớn Tòa, chí chung
con ạ.

VỤ BÃI BỀ THÁI-BÌNH

Ông Ngô-vân-Phú chủ nhiệm báo *Bóng Pháp* và *Hanoi Soir* được ông Thống-sứ Chatel ký nghị định cho 1.500 mẫu ruộng bãi bờ Thái-Bình. Ba chục lính khổ xanh về trông coi cho ông Ngô-vân-Phú nhận ruộng. Chín người dân nghèo Thái-Bình bị bắt giam.

Vì nói rõ tình cảnh khốn khó của dân nghèo Thái-Ninh, phóng viên Ngày Nay gặp nhiều sự khó khăn. Nhưng bốn phận nhà làm báo, người phóng viên vẫn cứ phải làm.

Ông Ngô-vân-Phú thắng trận

THẾ là ông Ngô-vân-Phú đã thắng trận. Ông vừa được ông Thống-sứ Chatel ký nghị định cho 1.500 mẫu ruộng bãi bờ ở Thái-Bình, 1.500 mẫu ruộng bãi mà sau khi thành điều sẽ trị giá là 30 vạn bạc, tức là 3 triệu quan tiền tây.

Bọn dân nghèo Thái-Bình vừa mất iêu dấp đê (cò bầy vạn bạc thôi) vừa mất đất cày cấy, kè ra cũng chẳng đáng thương chút nào. Ai bảo họ không làm chủ báo, không quen thuộc nhiều, không có thẩm thể?

Nếu làm chủ báo như ông Phạm Quỳnh, ông Ngô-vân-Phú, ông Hàn La, ông Cửu Bồng lợi bao nhiêu, thi làm một anh phóng viên thóc mách, hay là động đến sự thực, chỉ tò mò sự thù oán vào mình. Và trái lại, chẳng được hàn lâm, hàn liếc, cùa phầm, cùa phiếc gì cả, mà người ta còn dọa bỏ tù mình là khác nữa!

Nếu thực tình tôi muốn viết một thiên phóng sự về lao tù, thi không có dịp nào may hơn là hôm thứ bảy 25 Mars 1939 vừa rồi.



Cái dáng « bơi » kiêu diễm và cặp mắt nhung « lồi » của em, đã làm cho anh bồi hộp mấy phen.

VỀ VỤ BÃI BỀ THÁI-BÌNH, NGÀY NAY ĐÃ CÓ ĐIỂM NÓI ĐẾN NHIỀU LẦN.

Chúng tôi đã có hi vọng rằng ông Thống-sứ Chatel, một nhà chính trị khôn khéo vẫn được tiếng thương dân, sẽ dùng một phương sách thích đáng làm thỏa thuận hai thứ quyền lợi: quyền lợi dân nghèo và quyền lợi ông Ngô-vân-Phú. Lòng hy vọng quá chân thật và quá nhân đạo của chúng ta đã thành một mối thắt vọng chua chát. Trước khi xuống tàu về Pháp nghỉ, ông Chatel đã không quên ký nghị định cho ông Ngô-vân-Phú 1.500 mẫu ruộng bãi bờ ở Thái-Ninh, nơi mà năm 1932, Chính-phủ và dân nghèo đã góp nhau mười bốn vạn bạc (140.000p00) để đắp đê ngăn nước mặn. Dưới đây, chúng tôi nhường chỗ để ông Phạm-vân-Binh, phóng viên Ngày Nay, kể tiếp vụ bãi bờ này.

N. N.

Hôm đó, được tin ông Công sứ Thái-Bình cùng ông Tông-đốc và ông Tri-phủ Thái-Ninh mang một toán lính khổ xanh về đê.. thi hành đao nghị định cho ông Ngô-vân-Phú tôi với vàng mặc quần áo chỉnh tề, ra đón các nhà chức trách và làm phao sự một phóng viên.

Sau ba cái bắt tay, tôi bắt đầu phỏng vấn ông Tông-đốc trước:

— Thưa ngài! Hôm nay ngài lại bắt thêm được mấy tên dân nghèo nữa...

Ông Tông-đốc quắc mắt nhìn tôi:

— Phải, và tôi còn định bắt thêm nhiều đứa khác, nếu chúng phản kháng việc đồn điền này.

Tôi lẽ phép hỏi:

— Thưa ngài, ngài làm ơn cho chúng tôi biết họ phạm vào tội gì?

Tưởng là tôi hỏi lý ông Tông-đốc, ông Công-sứ trả lời hộ:

— Ngày Bình, tôi khuyên ông đừng can thiệp vào việc này nữa. Ông mà cứ xui dân nghèo ra xin đất xin cát, làm khó dễ cho nhà chuyên trách, tôi sẽ bắt buộc phải bắt ông.

— Xin lỗi ngài, tôi không xui ai cả. Lẽ giản dị hơn hết là dân ở đây họ đã biết xin miếng đất này từ lúc

tôi chưa ra đời, nghĩa là từ đời vua Tự-Đức kia. Và họ cũng đã ra khai khẩn bãi bờ này từ ba bốn mươi năm nay. Nếu họ đợi tôi xui moi ra xin tranh bãi bờ với ông Ngô-vân-Phú thì, thi chẳng hóa ra hân hạnh cho tôi quá.

— Nếu ông không xui, thi sao ông lại viết đơn hộ dân, lại viết báo can thiệp hộ dân, ông có nhận như thế không?

— Thưa ngài, cái đó, có. Dịch bộ đơn cho dân ra chữ tây, viết báo kê tinh cảnh khổ khốn của dân nghèo và viết thư bày tỏ những nỗi oan ức của dân với ông Chatel mà tôi có hân hạnh biết từ hồi ông ấy còn làm Khâm sứ ở Trung-kỳ, tôi thiết tưởng đó không phải là xui dân.

« Và nếu ngài cho là xui dân việc mà tôi đã làm theo lương tâm của tôi hôm qua trên bãi bờ, tức là hết sức can ngăn họ đừng làm lầm ý, đừng kêu la, đừng bạo động lúc ông phủ Thái-Ninh cho lính xuống đỡ nhà của dân và bắt sáu người trong bọn họ, thi tôi xin nhận là có xui dân. Tôi xin vui lòng để ngài bắt và theo ngài về tinh.

Ông Công sứ, ồn tồn bảo tôi :

— Tôi biết ông là một người sáu sang với những việc công ích đối với vụ này, tôi đã hết sức bệnh vực dân, nhưng đây chỉ là lệnh quan trên, tôi phải làm chức vụ. Vả lại ở miền này, không thiếu gì việc đáng làm khác. Ví dụ việc tìm cách lấy nước vào ruộng cho dân khỏi mất mùa. Nếu ông vui lòng cộng tác với tôi để làm việc ấy thì hay lắm.

Tôi :

— Cám ơn ngài đã có lòng nghĩ đến cách sinh hoạt của dân nghèo. Tôi vẫn biết ngài là một ông quan cai trị rất thương dân, bởi thế tôi rất kính trọng ngài. Nhưng tôi rất lấy làm tiếc đối với vụ bãi bờ này, tôi còn có bốn phận của một nhà làm báo.

Ông Công-sứ :

— Vậy khi về tinh tôi sẽ tư liệu về vụ này và nếu xảy ra sự gì ông sẽ phải chịu trách nhiệm.

Tôi :

— Về phần tôi, tôi sẽ tìm hỏi cách tỏ ra tôi không có trách nhiệm gì trong vụ này. Bây giờ xin kinh chào ngài.

Tôi từ giã ông Công sứ, ông Tông-đốc và ông tri phủ, với một nụ cười không thỏa mãn, với một nụ buồn bã trong lòng.

Vụ này rồi ra sao? Tiếng khen thương của mấy nghìn dân nghèo khổ ở Thái-Ninh rồi có đem lại cho họ mấy nghìn mẫu ruộng ngoài ven bờ kia không?

Trên đường trở về, tôi gặp những người dân quê gác gác và hốc héc lảng lánh; và tôi quay lại nhìn rán lâu bãi bờ mông mênh lâng lấp dưới ánh mặt trời, bãi đất mà họ nghèo kia đã mất lên đó bao nhiêu là mồ hôi nước mắt.

Phạm-vân-Binh

BỆNH TAO BON

Lào, mèo, năng nhẹ, nên mai dùng « Bác-Ái » Tân-Linh Tế sẽ đỡ tốt chắc ý lành bình. **CẨM NHIỆT, HỒN MÊ, PHÁT BAN, KINH PHONG**

Thuốc **BÁC ÁI TRẦN CHÂU TÂN**, thổi bình trong 15 phút. Bán tại **BÁC ÁI DƯỢC HÀNG**, 100 Bd Tông-đốc-phương — Cholon **ĐẠI-LÝ : Trung-kỳ**: Nguyễn dinh Tayea, Thủ Khoa Nha-Trang; Thái-Lai tùng thư Thanh-hoa; Trần văn Thành Qui-nhơn; Nguyễn quý Tham Đô-lương; Trần-thị-như-Mân Huế; Tạ ngọc Liên Quảng-ngãi; Trần Bé Tag-hoa; Maison Chaowhwo Ninh-hoa; Lê van Cam Da-lat và Trần Tuân Fai/oo. **Bắc-kỳ**: Maison Juh Ninh-binh; Vũ kim Ngán Lao-kay; Trần già Thuy Phủ-ly; Nguyễn thuy Ngạn Cao-bằng; Nam Tân Hải-phòng; Trần văn Ru Thái-binh; Vinh Sinh Bắc-ninh; Maison An-Hà, Chi-Lợi Hà-nội; Lê công Thịnh Thái-ninggen. **Laos**: Lê dinh Tỉnh Vientiane; Nhật-nhật-Tân Thakhek; Lê khắc Nhơn Paksé; Nguyễn xuân Hoe Savannakhet; Nam-Phuong Phnompenh và khắp cả Nam-kỳ.

← Mùa thu đã tới, nóng lạnh bất thường, gió lạnh thổi qua, dân ôngh, dân bà, trẻ con, người nhón hay bị phát sốt rát da rất lấy làm khó chịu.

Các người nên mai dùng thuốc của hiệu **KHANG - KIEN** Thới-Nhiệt-Tân chỉ trong 5 phút đồng hồ sẽ khỏi hẳn. Quý ngài nên mua thuốc **Thới-Nhiệt-Tân** của hiệu Khang-Kien để sẵn trong nhà để phòng khi trời nắng giờ giờ sẽ khỏi.

← Tân này rất là kinh tế tiện lợi và rất là chóng khỏi. Giá mỗi gói là ₫.10

THỚI-NHIỆT-TÂN



KẾT QUẢ CUỘC THI

NGÀY NAY SÔ MÙA XUÂN

CÙNG như năm ngoái, cuộc thi Số Mùa Xuân năm nay được các bạn nhiệt liệt hoan nghênh. Bài dự thi gửi đến từ các nơi rải xa lỏ cho chúng tôi biết rằng cái chủ ý thành thực của chúng tôi đã được các bạn mọi nơi tán thưởng. Cuộc thi của Ngày Nay, ngoài cái mục đích hiến vui cho các bạn lại còn một ý muốn mời bạn đọc khắp nước dự vào một cuộc hội họp tinh thần. Trong lúc tìm giải đáp bài thi, bạn yêu quý của tờ báo này, từ bắc chí nam, cùng nhau hình như có một sự đồng tâm vui vẻ.

Việc chấm những bài thi là một công việc rất bận, nhưng chúng tôi coi công việc bạn ấy như một phần thường đáng qui, và xin thành thực cảm ơn hết thảy các bạn dự thi. Ngoài những giải thưởng đã rao, chúng tôi xin tặng thêm mười giải nữa, mỗi giải một cuốn sách hiện có và tùy ý các bạn trúng giải chọn trong tủ sách của nhà xuất bản Ngày Nay.

Đầu đề thi năm nay chúng tôi nhận là khó hơn năm vừa qua, công phu của bạn dự thi mất nhiều hơn,

và vì thế cuộc vui có thêm phần thú vị.

Bảng chữ M. năm nay tuy ít tiếng hơn bảng chữ H. ở cuộc thi trước (bảng chữ M có tất cả 163 tiếng chính) nhưng phần nhiều có những tiếng phải tìm lâu mới ra. Trí sáng suốt của các bạn thực đáng khen trong lúc tìm tòi tì mỉ này. Có những hình vẽ chúng tôi cố ý làm cho « bi biếm » vậy mà các bạn cũng đoán được, thí dụ hình ông Lý Toét nát rượu, người cởi trần quét dưới gầm phản, cái cảnh chuồn ở trước ống máng, người đàn bà cầm quạt trước đứa bé đeo vòng khánh, cái tay cầm cây bài úp... v.v. Theo thứ tự đã kể đây, những hình ấy gọi thành những tiếng: ma-men, moi-móc, móng (lấy ý trong câu Kiều: « Nghĩ minh phận móng cánh chuồn »), mẹ-min (tay cầm quạt để quạt cái búa mè cầm ở tay kia); và « một ! » tiếng gọi trong ván tam cúc. Trong bao nhiêu tiếng khó mà các bạn tìm được hết, chỉ có một tiếng hiếm mà không một bạn nào tìm ra. Ấy là tiếng MIÈNG, tức là tên gọi thứ ngực khoang ta thấy ở gần chữ mǎa trong bảng vẽ.

Ngoài những tiếng chính các bạn lại tìm được nhiều tiếng khác rất

có lý và đúng với những ý thấy trong các hình vẽ. Nhưng có bạn lại thấy nhiều quá và một đối người lại kê ra những tiếng tây như: madame marie, marouin... Cái năm tay lực sĩ của cái mình trần ở phía trên bức tranh) có bạn lại gọi là... lời chào của mặt trận dân chủ! Trong lúc chấm, có nhiều chúng tôi tăng ít điểm cho những bản ít tiếng, song những bản thừa tiếng vô ích cũng bị trừ điểm. Bạn nào viết những tiếng mura, mân, sau tiếng mèo túc là người đã viết hai tiếng vô ích làm thiệt mất một nửa điểm cho bài thi. Những bạn thêm những tiếng: phi-mā, mong-môi, mừng-tuôi, minh-minh, loli-loli... v.v. cũng bị trừ một phần tư điểm (1/4 de point) ở mỗi tiếng thừa.

Bài thi thứ hai là bài thi dễ đối với những người biết chơi sập chữ Ô. Nhiều bạn làm được đầy chữ đúng cả ba ô: ô chữ K, ô chữ M và ô 1939. Trong phần chú giải, có một điều chúng tôi lấy làm lạ là hai tiếng hoai-thân không bạn nào đánh dấu đúng. Các bạn đều viết là hai tiếng hoai-thân. Tiếng tân-thu cũng có người viết sai, hoặc thành mǎn-thu, hoặc thành tân-thu.

Bài thi ba cũng nhiều bạn nói trật. Bốn bức tranh vẽ phần nhiều bạn chỉ đoán đúng có bức số một và bức số bốn: hai cảnh Nửa Chừng Xuân và Đoạn Tuyệt, hai tác phẩm mà các bạn đề đầu giường. Bức tranh số hai, có bạn đoán là trong Tiểu son/ráng-si (thằng bé con trên phản, bạn thấy là Quang Ngọc và người đàn bà ở dưới là Nhị Nương). Thực ra đó là cảnh trong truyện Gió lạnh đầu mùa của Thạch Lam. Bức tranh số ba cũng bị oan uổng như thế. Người thi bảo đó là một cảnh trong Bố Võ, người thi bảo là trong truyện Đại Chờ, hoặc nữa trong Hanoi lâm than. Một số người dự thi, ở đầu đề này, chịu đe trách không đoán được hai bức tranh giữa.

Bài thi thứ tư thi hầu hết các bạn làm được. Đó là điều khiến chúng tôi lấy làm lạ. Chúng tôi ra một lời đố chữ mới và tưởng rằng ít bạn giải đáp được. Sự thực trái hẳn lại, bài mà chúng tôi tưởng khó nhất lại là bài dễ nhất: ở đời ai học đến chữ ngòr.

Dưới đây là những bài giải đáp 4 đầu bài thi.

GIẢI ĐÁP CUỘC THI BẢNG CHỦ M

(Bài thi thứ nhất)

(ngực khoang) 56-Mò, 57-Mò quạ (khăn), 58-Mẫu (chữ) 59-Muỗm (quả) 60-Mỹ (châu), 61-Mành, 62-Mành-khánh, 63-Móc, 64-Mè, 65-Móng, 66-Móc tiền, 67-Mẹt, 68-Me, 69-Mách, 70-Múa mèn, 71-Mi (nốt đòn), 72-Mối, 73-Mè, 74-Mõm, 75-Miêng, 76-Miêng, 77-Mặc, 78-Mày, 79-Ma, 80-Mả, 81-Mõi chí, 82-Mách, 83-Mai (cây thuộc loài tre), 84-Máu (máu trúc), 85-Măng,

86-Mơ màng, 87-Mười, 87-Mõ, 89-Mít, 90-Mia, 91-Mứng, 92-Mũ, 93-Mõ, 93bis Mõa lợn, 94-Máu, 95-Mặt, 96-Mát, 97-Mày, 98-Mi, 99-Mũi, 100-Má, 101-Mõi, 102-Mòng mõi, 103-Mõm mõm (mập) 104-Mút, 105-Muỗng, 106-Múc, 107-Mõi, 108-Mói, 109-Mực (giấy mực), 110-Méo, 111-Mành, 112-Mạn thuyền, 113-Mui, 114-Mura, 115-Măng, 116-Mòng, 117-Mongoose, 118-Mách, 119-Mang

(thai), 120-Mai, 121-Mận, 122-Mau lén, 123-Mẹ mìn, 124-Mài (củ) 125-Mường, 126-Móng, 127-Máng, 128-Mõ, 129-Mái, 130-Miển, 131-Mọi, 132-Mộc, 133-Mang, 134-Méo mó, 135-Mõ (hành), 136-Mót (người đàn bà chạy trước con chó) 137-Mực (chó) 138-Mục kỉnh, 139-Mạch, 140-Mết, 141-Mèn, 142-Mè gá, 143-Mun, 144-Mượt, 145-Máp mõ 146-Mâm, 147-Mát, móng, 148-Mèo (người), 149-Mực, 150-Măng cụt, 151-Mũ miện, 152-Mao tiết, 153-Mõ bông bong, 154-Mõc, 155-Minh mày, 156-Màn, 157-Mạnh mẽ, 158-May (cò) 159-Mõi II, 160-Mác, 161-Mc tây.

(Xem tiếp trang sau)

ENSEIGNEMENT PAR CORRESPONDANCE

(Français, Mathématiques, Sciences)
GIẤY HỌC THEO LỐI HÀM THỦ

Bắt đầu học lúc nào cũng được và có thể xin học tầm dài hạn hay ngắn hạn để kịp kỳ thi.

Lớp thi D.E.P.S.F.I. 3p.00

Lớp thi C.E.P.F.I. 1p.50

Lớp 1ère và 2ème années 2p.00

Lớp chuyên Pháp văn cho những người lớn tuổi 2p.50

Vết thư về Trường THUTON, phố Nhà Thượng chùa mặt Hanoi, Nhà dinh theo tem trả lời.

Vient de paraître

Solutions raisonnées

de Problèmes de PHYSIQUE et de CHIMIE proposés au Diplôme d'études primaires supérieures aux BE et BEPS par VŨ LAI CHƯƠNG, Professeur au Lycée du Protectorat Préface de M. Bernard, Directeur de l'Instr. Publique en Indochine

prix 0p.80 (frais d'envoi : simple 0p.06, recommandé 0p.16)

Editions LIBRAIRIE CENTRALE

110, Rue du Pont en Bois — Hanoi

Lettres et mandats adressés à M. TÔ-VĂN-ĐỨC, éditeur

Nên đọc : NẮNG HÈ, một hương thơm trầm ngát trong vườn thơ của thi sĩ Thái A

giá 0p.25 (cước phí thường 0p.06)

ÁO THUẬT



Đây là 65 trò áo - thuật mẫu nhiệm phi thường như là: chát dẩn, bay, tăng binh, cưa đứt người làm 2, thời miền nắng trên 1000 ki-lô, v.v... giá chỉ có 0\$59 (xã thêm 0p15 cước phí).

Thơ, mandat hay tem gửi cho: Professeur Nguyễn Thành Long, Viện Đông Áo-thuật-Viên, Bte postale 28-46 Rue des Marins, Cholon (Cochinchine),

1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	N	G	Y	E	N	P	A	N
2	H	Y	C	H	I	I	U	
3	I	T	H	E	C	A	C	
4	E	H	U	C	H	I	A	
5	T	E	C	A	I	A	C	
6	T	K	T	E	N	H		
7	H	K	H	O	M	A	M	
8	A	H	O	A	I	N	E	
9	N	O	A	N	N	U	N	
10	H	O	A	N	H	H	A	N

Ô C H U'

(Bài thứ hai)

Ô 1939

NGANG — 1, Xem, Thua, Ý Thức, khóc, K. H. - 2, Ủp, hôn, áo, hốc, bô, hoa, bi, ô - 3, A, T, anh, to, ôn dài, đoạn, ôt, N. - 4, Nhà, nhào ngãm há, ái bà, G - 5, Non, hồng lô, ghi tạc, tê nga, P - 6, Hat, tàn hoa, tó lịch, hạ hồi, H - 7, Anh, anh, ti, hao, hu, tàn, cõ, Ú - 8 Thu, ngão, bắn in, lõi nhô, óc.

ĐỌC — 1, Xuân nhật - 2, ép, hoạch 3, M, tàn thu - 4, - 5, thanh tảo, - 6, Hôn hoàng, - 7, U nhàn nhã, - 8, A, NGH, O - 9, Ất, lót - 10 No, oai, - 11 ý, b, - 12, Thông thả, - 13, Hồng hoan, - 14 Úc đại lợi, - 15, C, âm ti, N - 16 Bí bách, - 17 Ô, á chu - 18, Đ, L. - 19 Khóa tố, - 20 Hoạt thản, - 21, Oanh oanh - 22, C, anh, ô, - 23, Ho, góc, - 24, Ít, ái ô, - 25, K, Ô - 26, Hồng phúc.

1	2	3	4	5	6	7	8	9
H	A	N	H	P	H	V	O	C
U	A	O	H	O	A	U		
Y	N	U	T	C	C	C		
E	N	A	T	U	H	G		
T	P	H	A	C	O			
H	B	E	N	B	I			
I	A	N	N	A	M			
E	C	H	A	C	A			
N	G	H	I	N	H	T	A	N

NGANG — 1, Hạnh phước - 2, Ủ, áo hóa, ư - 3, Y, nút, Ỏ-4, E, ccc, n - 5, N, ất, uh (hú) g - 6, T, phả cỗ, q - 7, H, bền bỉ, ռ - 8, լ, ան նմ, յ - 9, E, ché cá, e - 10, Nghinh tân.

ĐỌC — 1, Huyền thiên - 2, Ա, ց - 3, Նա, cấp bách - 4, Hon, thê thi - 5, Phúc, áo nán - 6, Hốt, ức bách - 7, Սա, chơi mát - 8, Ո, ա - 9, Cường quyền.

NGANG — 1, Nguyên dán - 2, H, y chì, iu - 3, I, thù, các - 4, E, hu chia - 5, T, է, cải ác - 6, T, k, tinh - 7, H, kho, mâm - 8, A, hoài, nê - 9, N, oán nũ, n - 10, Hoành hành.

ĐỌC — 1, Nhiệt thành - 2, G, օ - 3, Ủy thê, khóa - 4, Y chu, khoan - 5, È hè, c, oanh - 6, Ni, cát, inh - 7, Đ, chiêm, ua - 8, Ái ái ân ân, n-9, Nữ cách mệnh.

XEM TRANH ĐOÁN TRUYỀN

(Bài thứ ba)

Tranh 1. — «Nửa Cường Xuân» của Khái Hưng. Cảnh bà Áo lên kiếm Mai ở nhà Huy đê đòi cháu.

Tranh 2 — «Gió đầu mùa» của Thạch Lam (truyện Gió lạnh đầu mùa).

Tranh 3 — «Vàng và máu» của Thế Lữ. Cảnh ông lý hồi chuyên thẳng cu Tân trong truyện «Coa cháu cháu tre».

Tranh 4. — «Đoạn Tuyệt» của Nhất Linh — Cảnh Loan và Thảo ở ngoài mộ của con Loan mới chết.

Danh sách và thứ tự những bạn trúng giải Cuộc Thi Số Mùa Xuân sẽ đăng trong Ngày Nay số sau

TRUYỀN tranh thám ĐÓN HẸN đáng lẽ kỳ này đăng hết, nhưng tòa soạn, phòng theo ý kiến hay của một tờ báo bên Mỹ, hoãn lại để làm dồn để một cuộc thi.

Tính cách thiết yếu của loại chuyện này là những trường hợp dị thường và đột ngột. Đoạn kết truyện Đón Hẹn cũng sẽ đột ngột hơn hết: một đoạn mà trong đó «màn bí mật sẽ mở» để cho người ta thấy các manh mối bất ngờ.

Nhưng manh mối bất ngờ đó ở

Một cuộc thi mới

mỗi trí tưởng tượng một khác, sự bí mật sẽ có nhiều hình thể khác nhau.

Dựa theo cái nguyên tắc này, chúng tôi mời các bạn sinh những điều kỳ dị dự vào cuộc thi «kết thúc» truyện Đón Hẹn.

Các bạn nhớ lại toàn chuyện, tìm

liên lạc cho những đoạn bè ngoài có vẻ rời rạc, dễ viết đoạn kết truyện làm như những đoạn trước là chính tay các bạn viết ra.

Đoạn kết nào hay nhất, đầy đủ nhất (dù không giống đoạn của tác giả chưa công bố) sẽ được giải thưởng

Có ba giải:

Giải nhất một chục bạc.

Giải nhì một năm báo Ngày Nay và các sách đáng giá ba đồng.

Giải ba một năm báo Ngày Nay

Chú ý — 1) Bài thi, gửi cho ông chủ bút Ngày Nay, không được dài quá 15

trang giấy học trò, viết một mặt. 2) Ngoài phong bì đề: Cuối thi trình thám. 3) Bạn gửi bài đến 15 Avril sẽ

hết và kết quả sẽ tuyên bố trong số báo ra ngày 23 Avril.



Các nhà buôn muốn tìm nhà chế tạo lâu năm, xuất sản nhiều các thứ TRICOTS và

Chemisettes

Xin nhớ: MANUFACTURE

CU GIO ANH

68, 70, Rue des Eventails, Hanoi
Tél. 525 — Maison fondée en 1910

Lúc nào cũng sẵn hàng.
Gửi đi xa rất nhanh chóng.

Si vous voulez

Descendez à

l'Hôtel de la Paix à Hanoi

Vous appréciez sa bonne cuisine,
ses chambres dans Pavillons
entourés de jardins, ses prix modérés.



Le meilleur accueil est réservé
à la Bourgeoisie Annamite

Charles Guillot - Propriétaire - Tél. n° 45

CON TRAU

(Tiếp theo trang 11)

Không để ý đến nét mặt thảm
đam của chồng, vợ tiếp luôn :

— Thầy nó còn nhớ vụ thuế năm
ngày không? Bác Chung ấy mà,
bác ta thiếu có năm hào mà bị
tán đến khiêng cù nồi, niêu, chum,
về ra đường. Gặp lúc bác ta say
ruyết và khuya với cả tuần, bị họ
tôi ra đánh. Vợ bác chạy ngược chạy
niều mới vay đủ số đem ra nộp các
cụ. Bác lại còn phải đèo thêm trâu
của ra xu lỗ, chồng mới được tha
về, khỏi bị trói vào cột đánh. Minh
mà không nộp được đủ rồi cũng đến
như bác Chung.

— Vậy ba né bảo làm thế nào bây
giờ?

Vợ nhìn chồng, thấy hai giọt lệ
đong trên gò má. Bác nhận thấy
chồng bắc sút đi nhiều: mắt sâu
hoá, má hóp lại, sắc mặt mất cả
vẻ hồng hào khi trước. Lòng trắc
onz đồng này nở trong tâm hồn bác
và đem đến cho bác cái can đảm
của một người đàn bà thương chồng.
Bác thở mạnh đè sua đuối ý nghĩ
hắc ám. Cắp mắt bác sáng lên. Bác
tâm tim cười, một nụ cười gần như
tươi tinh :

— Thế mà cũng chẳng lo, Giời có
đè chết đói đâu.. Bây giờ thì cảnh
minh đây khát lại bả chánh cái
sự trước, xin nộp bà mười hai
phương về vụ này thôi. Còn những
người lặt vặt, người một thùng, kẻ vài
đồng thì ta hãy khát lại họ ít bùa
nữa. Được cái họ cũng biết mình
thực thà, sòng phẳng. Họ tuy khá
nhưng cũng có lúc bẩn nên biết
thương kẻ nghèo. Còn cụ cán Bích
với bà cụ cán Bột thì chẳng lo, lúc
nào có trả cũng được.

Bác vừa nói vừa au yếm nhìn
chồng. Bác sung sướng thấy chồng
bớt lo.

— Ủ, minh nghĩ cũng phải nhung
mà rầy lầm, minh a. Có cái nghè
hang sói thi đã khó khăn như thế
đấy. Không nhẽ cứ ăn rồi lại ngồi
cho qua ngày đoạn tháng.

Vợ cười :

— Thiếu gì nghè, chỉ sợ làm không
xuôi thôi.. Minh đan rõ đan rá khéo
lắm đấy nhé. Vậy ngoài việc đồng
đang, minh hãy kham lấy nghè ấy.
Còn tôi chẳng có vốn dặm cho mình
thì đi dệt thuê. Cứ tay tót dệt đều

— Tráng anh
sang trọng như thế
mà còn đi ăn cắp
đi?

— Bầm ngài,
ngài tinh • Nhân
dục vô nhai » đã
cố cắn nói.

— Nếu vay tài
cho anh ba tháng
lú, anh đã thay đổi
chưa?

— ???



cũng có thể làm được hai tấm một
ngày. Năm xu một tấm, mỗi ngày
cũng được một hào. Cái Mít thi nó
có nhiều việc làm rồi. Còn thằng
Chốc... rồi chúng ta cũng phải tìm
việc cho nó không thể để nó cứ lêu
lửng mãi thế được. Ủi chao! Tôi còn
một việc này hay lắm, dễ kiếm ăn
lắm (chỉ tẩm tẩm cười) để rồi chốc
nữa tôi sẽ bàn. Bây giờ thì ta hãy
ăn no đã.

Rồi bác quay xuống bếp, gọi :

— Mít a! con hãy đê ấm nước bu
đun hộ. Con chạy đi gọi lũ ranh
con về ăn cơm đã.

— « Vàng », Mít đứng dậy lấy vạt
áo lau mồ hôi. Mặt nó đỏ ửng như
người say nắng. Nó vừa rảo bước
vừa gắt thằng Chốc : « Đéo đâu thi
cũng phải nhớ đến bùa mà về ăn
chứ! Góm! mà bu cũng nuông nó
lầm cơ. Ai lại bằng nấy tuồi đâu mà
chẳng biết gì cả. Con sợ nó nhón
lên rồi cũng đến hư thân mất net
như thằng cu chú con ông cán
Thôn mất thôi. »

Bác gái ngồi đun nước ngừng
lên chực nói thi Mít đã ra khỏi
công. Bác lầm bầm một mình :

— Con bé thế mù kha. Lo hết
việc này việc nọ.

Xã Chính đứng dậy vào phản
ngồi hút thuốc. Hút xong, bác cầm
se gõ vào bát diều, vơ vẩn nhìn
đầu dây.

Một lát, thằng Chốc ở công vào.
Một tay nó giật thằng cu Nhỏa
một tay xoa đầu phung phuju nói
trong nước mắt : « Tôi coi em chứ
tôi có dí chơi đâu mà chị đánh tôi. »

Việc tuần lè

(Tiếp theo trang 4)

Danh sách **mấy thứ bằng cấp &**
Dòng-dương :

1) Bằng Certificat d'études élémentaires franco-indigènes này đổi ra là
« Certificat d'études primaires élémentaires indochinoises ».

2) Bằng Certificat d'études primaires franco-indigènes đổi ra : « Certificat d'études primaires complémentaires indochinoises ».

3) Bằng thành chung gọi là « Diplôme d'études primaires supérieures indochinoises ».

Phụ cấp sự phạm — Các giáo
viên đã đệ đơn xin chính phủ cho hai
hạng giáo học và giáo học thi sai được
hưởng phụ cấp sự phạm.

BÁO, SÁCH MỚI

● **Bản Bé**, tuần báo xuất bản
ngày thứ sáu, mỗi số 0\$08, một năm
4p.00 — Tòa báo : 76 Wiélé Hanoi.

● **Chính trị** tuần báo, 19 phố Hàng
giấy Hanoi, mỗi số giá 0\$05, — một
năm 2p.00.

● **Nhật thiền thần phượng**, trọn bộ
22 cuốn đóng chung, dày 370 trang,
của Nguyễn văn Xứng in tại Imprimerie
de l'Ouest, Cantho giá 2p.00.

● **Huế, đẹp và thơ**, của Nam Trần
Nguyễn học Sỹ, giá 0p.55.

● **Nhân Ngàn**, của Tùng Thành
Nguyễn Nhún, giá 0p.40.

● **Nông công thương**, tuần báo 36
trang khổ lớn, — Mỗi số : 0p.15. Một
năm : 6p.20. Gửi tiền về tòa báo sẽ
được thường 3 cuốn sách luật đáng giá
2p.50 của ông cử nhân luật Phan Văn
Thiết soạn.— Tòa báo ở số 254 Lagran-
dière Saigon

Trần-Tiêu

SES LÈVRES !...

Un seul regard a suffi. Le voici enchaîné pour la vie. Aucun homme ne résiste à l'appel de jolies lèvres fraîches naturellement, à peine avivées d'un soupçon de rouge limpide et lumineux. Abandonnez dès aujourd'hui votre rouge ancienne formule. Adoptez immédiatement le rouge GUITARE — tenace et sans traces — qui fera de vos lèvres le point de mire de tous les regards masculins et vous vaudra l'envie mal dissimulée de toutes vos compagnes. Le rouge GUITARE existe en 16 teintes modernes, lumineuses et transparentes, qui tiennent toute la journée et ne laissent de traces nulle part, quoique vous fassiez. Ne demandez plus un rouge à lèvres : Spécifiez GUITARE — tenace et sans traces — qui est en vente partout en étui luxe : 2\$50 & 1\$20. Tube d'essai pour un mois : 0\$30.

Agent exclusif pour l'Indochine :
COMPTOIR COMMERCIAL (Sev. V.A. 30) 59, rue du Chanvre — Hanoi

Thuốc quần
và xi-gà

MELIA

Hút êm đọng
và thơm ngọt

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd Bd Đồng Khán HANOI

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles « RÉCLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages	0\$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier	1.80
Ramotte de 100 — quadrillé multiple	1.00
Plumier laqué, couvercle chromos	1.05
Compas sur panoplies : 10 et 4 pièces	0\$65 — 0.48
Compas plats nickelé reversible double usage	1.18
— — — en pochette	2\$85 — 2.20 & 1.55
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir	0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L' I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

Sữa

NESTLE

Hiệu Con Chim

**SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP**



Hội xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hãng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55

HAIPHONG

Nước tiêng đòn !!!

Nhà thuốc "CON CHIM" có 6 thứ thuốc già truyền
thần-được nước tiêng đòn hay, ai dùng quo-đi-mát
liệu-thay rẽ chịu hoặc khỏi ngay.

- 1: PHÒNG-TÍCH CON-CHIM: 0.45
- 2: MGÀ-NƯỚC CON-CHIM: 0.25
- 3: HÂN-LÝ CON-CHIM: 0.15
- 4: NHIỆT-LÝ CON-CHIM: 0.15
- 5: THUỐC GHE CON-CHIM: 0.15
- 6: CHÍNH-KHÌ CON-CHIM: 0.04

KHÁP CÁC TỈNH TRUNG-NAM, BẮC-KỲ VÀ CAO-MÊN, LÀO CỔ-DAI-LÝ
VŨ-ĐỊNH-TÂN 1784 - Lachtray — Haiphong

Sâm Nhung Bách Bồ Hồng - Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh mẽ luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bồ quy già, nấm dùng nó dẫn ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều hah huyết, ăn ngoan miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương cổ khe, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhoc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều ; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đái hả) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sra, có chửa thi khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau minh mỏi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sài, bồ tát, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bồ gi hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bồ Hồng Khê này. Thuốc thơm ngọt dễ ăn ; các ông dùng thử bao sáp vàng, các bà dùng thử bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai chiểu với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00

Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tình đại bồ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngũ-phiêu, Hải-cầu-thận, Yếu-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bồ vừa ngọt. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, cất lực, liệt-dương & được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đậm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhoc mệt. Thuốc này chuyên trị bồ thận, kiên tình, sinh khí, chữa phanh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được mỗi ngày giá 0p.25.

Thuốc « Cai Hồng - Khê »

Không chộn lão chất thuốc phiện (nhà Đoan đã phân chất), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng - Khê

Giá thép mà buộc ngang trời ! Thuốc Hồng-Khê chưa nhung người láng lơ ! Hai câu Sâm truyền này, ngày nay quá thay trong nghiên, vì hổ nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai ; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 38, mỗi hộp 0p.60 cũng khỏi rát noc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 cũng khỏi rát noc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp các nơi đâu đâu cũng biết tiếng :

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ 88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Hué)

Xem mạch cho đau, bốc thuốc chán, và có hơn 100 mén thuốc hoàn, tán, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Âu-Mỹ bao khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mén, chưa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-Khê dự Hội-chợ Haiphong năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-sử ban khen, các báo tây, nam tò lòi khuyến khích, được thưởng « Bội tinh vàng » và được « Bằng cấp tài-năng » tại Hội-chợ Huế. Kỳ đầu xảo công nghệ, mỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sử ban thưởng và được thưởng « Bội tinh vàng ». Có biểu 2 cuốn sách thuốc : « Gia-dinh Y-dược » và « Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại-ly, mua thuốc Hồng-Khê xin hãy ký tên hiệu Phật 12 tay.

ĐỒ AI TRÁNH KHỎI CÁI TAY ÔNG THỢ TRỜI

Người ta mỗi người một số mạng, giàu nghèo, cơ cực, làm quan, làm thợ, cũng là do số phận.

Mỗi người một nhân duyên, yêu nhau chẳng lấy được nhau, hoặc lấy nhau rồi lại xa nhau, cũng là ánh hưởng của hai chữ duyên phận.

Ta cũng cần hiểu số mạng, nhân duyên ta ra sao, năm Kỷ-Mão có chi thay đổi chẳng?

Muôn biết hết

những điều bí hiểm trong
đời mình thì hãy biên thư
hỏi

Mtre KHANHSƠN

38 JAMBERT - HANOI



Cách xem bói này

gửi chữ ký, hoặc viết tên họ
và tuổi và trả 9 hào bằng
mandat, hoặc bằng cò 15 tem
6 xu. Nếu gửi cò thì nên gửi
recommandée.

Mtre Khanhsohn trong 6 năm nay hơn bù kém tính ra mỗi ngày coi cho 20 người, bữa 18-2-39 cho đêm lại được 30.800 bức thư,, 3211 chữ ký của khách tới tận nhà coi. Trong từng ấy phong thư loại ra có 112 chiếc chè, 1344 chiếc khen thực hay, còn bao nhiêu thì là thơ thường. Mtre Khanhsohn có mời Huissier đến chứng kiến, sẽ có bản thông cáo của Huissier cho công bố sau.

Vị cứu tinh của các bệnh nhơn HOA LIỀU và PHONG TÌNH

là

SƯU ĐỘC BÁ Ú'NG HOÀN sô I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh
phong tinh như : Lậu, Tim la, Dương mai
Hạch xoài, Còt khí, Sang độc v.v... chẳng luận
là lâu, mau, đau cho độc nhập cốt đi nữa
thuộc SƯU ĐỘC BÁ Ú'NG HOÀN cũng tòng lõi
gốc độc ra đứt tuyệt, khỏi cần trừ càng
không hại sanh dục, không hành bệnh nhơn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 150

Nhà thuốc ONG-TIEN
11, Rue de la Soie, Hanoi